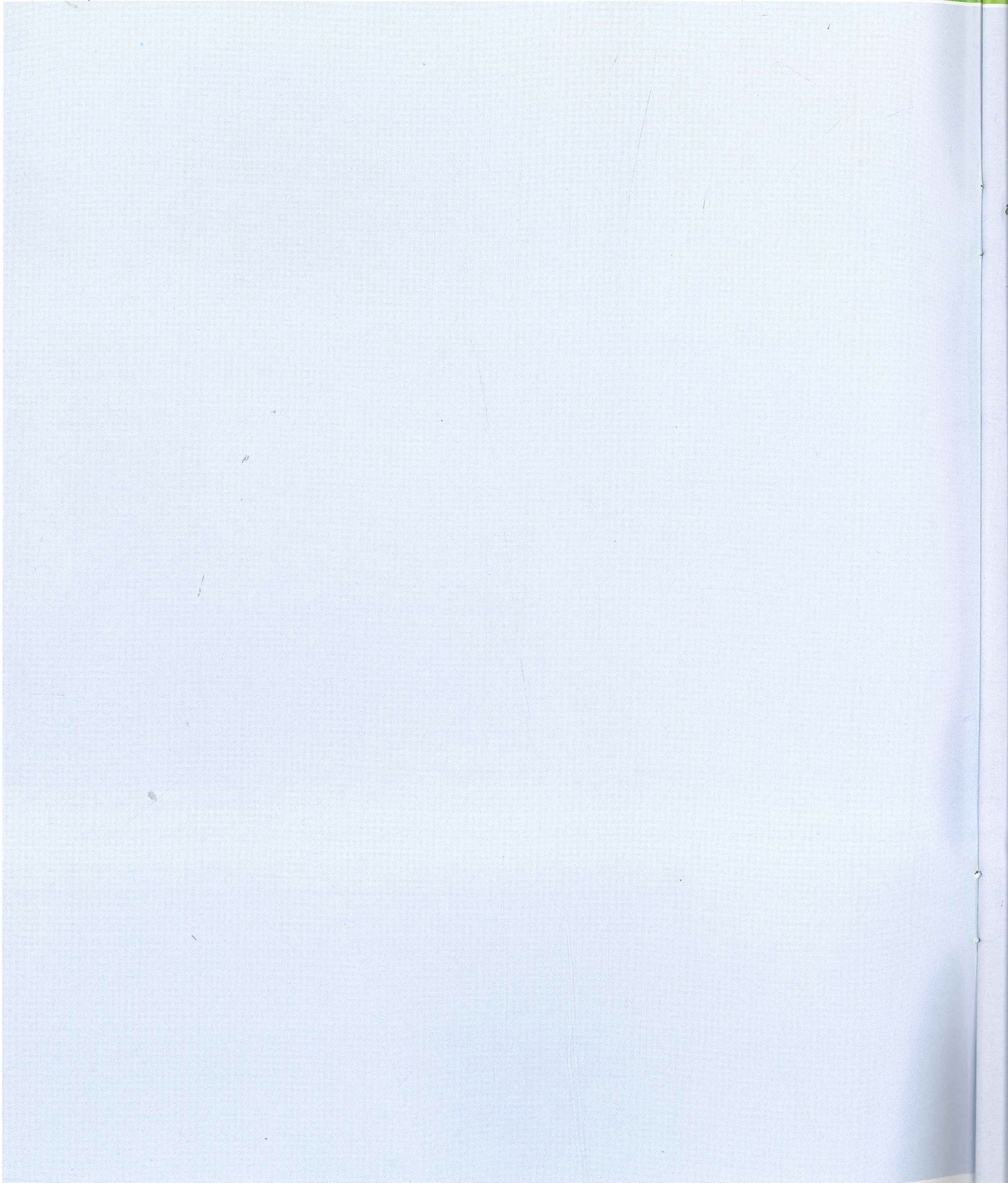


QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG

Một số mô hình quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng
của các tổ chức CARE, Oxfam và World Vision

VIỆT NAM 2010



QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG

Một số mô hình quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng
của các tổ chức CARE, Oxfam và World Vision

VIỆT NAM 2010

MỤC LỤC

GIỚI THIỆU	3
I. Các mô hình của tổ chức Oxfam	4
1. Mô hình câu lạc bộ truyền thông “Sống chung với lũ”	6
2. Mô hình diễn tập cảnh báo lũ - bão khẩn cấp tại cấp xã	10
3. Mô hình lồng ghép giới trong quản lý thiên tai	13
4. Mô hình dạy bơi cho phụ nữ và trẻ em	16
II. Các mô hình của tổ chức CARE	20
1. Mô hình lập kế hoạch có sự tham gia của cộng đồng	22
2. Mô hình trồng nấm bào ngư nhằm cải thiện sinh kế cho người nghèo	26
III. Các mô hình của tổ chức World Vision	30
1. Mô hình lập kế hoạch giảm nhẹ rủi ro thiên tai có sự tham gia của cấp hộ gia đình	32
2. Mô hình lồng ghép phổ biến kiến thức phòng ngừa thiên tai vào các hoạt động ngoại khóa cho học sinh	37
PHỤ LỤC	42

GIỚI THIỆU

Do đặc điểm vị trí địa lý và địa hình với hơn 3.200 km bờ biển, Việt Nam là một trong những quốc gia nằm trong vùng dễ bị ảnh hưởng nhất bởi thiên tai trên thế giới, đặc biệt bão và lũ lụt thường gây thiệt hại lớn về con người, tài sản và môi trường. Những năm gần đây, thiên tai tại Việt Nam xảy ra với tần suất ngày càng cao hơn, mức độ ảnh hưởng rộng hơn và diễn biến khó lường hơn.

Vì thế, Chính phủ Việt Nam luôn đặt ưu tiên cho vấn đề quản lý thiên tai bằng việc đưa ra và thực hiện một chiến lược tổng thể mang tên **“Chiến lược quốc gia về Phòng chống và Giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020”** và đã phê duyệt “Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng về Quản lý Rủi ro Thiên tai (QLRRTT) dựa vào cộng đồng” với tổng kinh phí khoảng 989 tỷ đồng vào tháng 7 năm 2009. Đây là một cơ hội lớn cho các tổ chức Phi Chính phủ và các nhà hoạt động trong lĩnh vực quản lý thiên tai giới thiệu các mô hình hay, các bài học kinh nghiệm để Chính phủ có thể áp dụng và thực hiện chương trình của mình một cách có hiệu quả hơn.

Chương trình Hiệp định hợp tác giữa các tổ chức phi chính phủ Việt Nam - Australia gọi tắt là VAN-GOCA đã tài trợ cho các tổ chức CARE, Oxfam và World Vision để thực hiện các dự án về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tại Việt Nam.

Dự án **“Tổng hợp các bài học về phòng ngừa và giảm nhẹ thiên tai tại Đồng Tháp và Tiền Giang: một mô hình có sự tham gia, đóng góp cho chương trình QLRRTT dựa vào cộng đồng cấp quốc gia tại Việt Nam”** được Oxfam thực hiện với sự hợp tác của Trung tâm Phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Đồng Tháp, Tiền Giang và Ninh Thuận từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 6 năm 2011. Nhận thấy sự cần thiết của việc chia sẻ kinh nghiệm thực hiện dự án, trong khuôn khổ dự án này, Oxfam đã tổ chức một hội thảo chia sẻ kinh nghiệm vào tháng 3 năm 2010 giữa các dự án VANGOCA do tổ chức AusAID tài trợ. Tại hội thảo, đại diện của các tổ chức CARE, Oxfam và World Vision đã chia sẻ những điển hình tốt cũng như những khó khăn, thách thức và những bài học kinh nghiệm của mình.

Cuốn sách nhỏ này là tổng hợp những mô hình hay đã được các tổ chức chia sẻ và được lựa chọn dựa trên các tiêu chí đã được cả 3 tổ chức thống nhất bao gồm:

- Hiệu quả cao;
- Có tính bền vững;
- Chính quyền địa phương và người dân đặc biệt hoan nghênh.

Chúng tôi trân trọng giới thiệu với Quý độc giả cuốn sách nhỏ này nhằm chia sẻ các mô hình QLRRTT dựa vào cộng đồng.

Các mô hình của tổ chức Oxfam

Tên dự án	Phòng ngừa và giảm nhẹ thiên tai có sự tham gia tại Tiền Giang và Đồng Tháp.
Thời gian thực hiện	Tháng 5 năm 2006 đến tháng 6 năm 2010.
Địa bàn dự án	24 xã tại 5 huyện thuộc 2 tỉnh của Đồng bằng sông Cửu Long : - Tỉnh Đồng Tháp: huyện Cao Lãnh và Thanh Bình - Tỉnh Tiền Giang: huyện Cái Bè, Cai Lậy và Tân Phước
Đối tác	Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Tháp và Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn tỉnh Tiền Giang.
Mục đích dự án	Giảm nhẹ tác động bất lợi của lũ lụt đối với người dân nông thôn nam, nữ và trẻ em tại Tiền Giang và Đồng Tháp.
Mục tiêu dự án	Giảm thiểu rủi ro do lũ lụt đối với người dân nam, nữ, trẻ em tại Tiền Giang và Đồng Tháp bằng cách làm giảm nhẹ tình trạng dễ bị tổn thương, nâng cao khả năng của cộng đồng và các thể chế.

Thông tin liên hệ:

Ông Bùi Kim Hữu

Tổ chức Oxfam tại Việt Nam

Dự án Phòng ngừa và giảm nhẹ thiên tai có sự tham gia
tại Tiền Giang và Đồng Tháp

14 Ngô Quyền, Mỹ Tho, Tiền Giang

Tel: 073.3972 588 / 0918 434 402

Fax: 073.3879668

Email: bkhuu@oxfam.org.uk

MÔ HÌNH CÂU LẠC BỘ TRUYỀN THÔNG “SỐNG CHUNG VỚI LŨ”



Sinh hoạt CLB “Sống chung với lũ” tại ấp Tân Thuận A, xã Tân Phú, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

Ảnh: Bùi Thị Minh Huệ/Oxfam



Sinh hoạt CLB “Sống chung với lũ” tại ấp Mỹ Đức, xã Phước Lộc, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

Ảnh: Bùi Kim Hữu/Oxfam

Bối cảnh

Lũ lụt hàng năm đã trở thành một phần cuộc sống của người dân ở Tiền Giang, Đồng Tháp và nhiều tỉnh khác ở Đồng bằng sông Cửu Long. Mặc dù sinh sống nhiều năm cũng như chứng kiến và trải qua các mùa lũ hàng năm ở đây, nhưng không phải mọi người dân ai cũng đã nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc sẵn sàng “Sống chung với lũ” và đối phó với những rủi ro thiên tai ngay cả trong thời gian không có lũ lụt.

Với tình hình thực tế đó, dự án đã áp dụng mô hình Câu lạc bộ (CLB) truyền thông sống chung với lũ tại các ấp của 24 xã trong vùng dự án. CLB sinh hoạt hàng tháng dựa trên 20 chủ đề

về “Sống chung với lũ” một cách an toàn nói riêng và quản lý thiên tai nói chung, đặc biệt là các công việc cụ thể cần chuẩn bị và thực hiện trước, trong và sau lũ lụt nhằm giảm thiểu rủi ro do thiên tai gây ra.

Mục tiêu

CLB truyền thông “Sống chung với lũ” nhằm nâng cao nhận thức của phụ nữ và nam giới về những rủi ro do thiên tai gây ra. Thông qua thảo luận và chia sẻ kinh nghiệm theo từng chủ đề trong các buổi sinh hoạt CLB, các thành viên đã có những suy nghĩ và hành động cụ thể trong việc đảm bảo sự an toàn cho cá nhân, gia đình và cộng đồng của mình.

Phụ lục 1: 20 chủ đề “Sống chung với lũ”



Sinh hoạt CLB "Sống chung với lũ" tại xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Ảnh: Bùi Thị Minh Huệ/Oxfam



Tập huấn TNV truyền thông giáo dục ở xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

Ảnh: Lê Trần Dũng/Oxfam

Tiến trình thực hiện mô hình

- Xây dựng đội ngũ tình nguyện viên (TNV) cốt cán:** Tại từng ấp, TNV được lựa chọn từ các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ là những người nhiệt tình, có kỹ năng tuyên truyền và sẵn sàng giúp đỡ cộng đồng. Các TNV này được tham gia các lớp tập huấn về 20 chủ đề "Sống chung với lũ" cũng như các kỹ năng tuyên truyền và điều hành hoạt động của CLB.
- Xây dựng bộ tài liệu truyền thông:** Biên soạn tài liệu truyền thông với 20 chủ đề tập trung vào những việc cần phải làm trước, trong và sau lũ một cách an toàn nói riêng và quản lý thiên tai nói chung. Các chủ đề được thể hiện dưới hình thức một bộ tranh lật cho các TNV sử dụng và một cuốn cẩm nang "Sống chung với lũ" dành cho các hộ gia đình. Ngoài ra, dự án còn soạn thảo một cuốn cẩm nang đào tạo giảng viên nguồn cho các TNV giáo dục truyền thông gồm các kỹ năng cơ bản về hướng dẫn, lắng nghe, giao tiếp và giải quyết vấn đề.
- Tập huấn cho TNV:** Tiến hành triển khai 1 khóa tập huấn trong 7 ngày với các nội

dung được soạn thảo trong bộ tài liệu truyền thông. Sau đó, cứ 6 tháng một lần, các TNV được tham dự vào 1 khóa học bổ sung về kiến thức và kỹ năng. Ba tháng một lần TNV có buổi họp chia sẻ các thông tin phản hồi.

- Triển khai hoạt động CLB:** Hai tuần sau khóa tập huấn cơ bản, các TNV đi vận động và mời người dân trong ấp, nhất là những người nghèo tham gia CLB gồm khoảng 30 thành viên sinh hoạt hàng tháng. Thành viên trong câu lạc bộ sẽ chia sẻ, trao đổi những biện pháp phòng ngừa giảm nhẹ thiên tai, giúp nhau sống chung với lũ an toàn. Tại mỗi buổi sinh hoạt TNV sẽ trình bày nội dung theo chủ đề và hướng dẫn các thành viên thảo luận theo chủ đề đó. Sau đó, nhóm thảo luận sẽ đúc kết một số giải pháp cho ấp mình và lựa chọn một việc làm cụ thể về phòng ngừa và giảm nhẹ thiên tai để thực hiện trong tháng. Sau các buổi sinh hoạt CLB, mỗi TNV và hội viên đều cam kết sẽ truyền đạt lại những gì mình đã học được cho 5 người dân khác sống xung quanh họ và phân phát những cuốn cẩm nang "Sống chung với lũ" cho từng hộ dân trong các ấp, xã của dự án.

Yếu tố tạo nên thành công của mô hình

- **Áp dụng cách tiếp cận dựa vào dân:** Các buổi họp của CLB được tổ chức ngay tại nhà của một người dân trong ấp để thuận tiện cho việc đi lại và tạo bầu không khí thoải mái, thân thiện cho các thành viên trong CLB, từ đó tăng cường tính đoàn kết trong cộng đồng. Thông qua hoạt động, tình làng nghĩa xóm được củng cố và bà con giúp nhau giải quyết những vấn đề khác trong cộng đồng.
- **Sự tham gia của cả phụ nữ và nam giới:** Khuyến khích sự tham gia của phụ nữ và nam giới trong việc thảo luận, chia sẻ các nhu cầu của mình và từ đó xác định biện pháp phòng ngừa và giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Qua đó, vai trò của phụ nữ và nam giới trong công tác phòng ngừa thảm họa tại gia đình và cộng đồng được ghi nhận đem lại chuyển biến tích cực trong quan hệ và phân công công việc trong gia đình cũng như trong ấp của mình.
- **Xây dựng đội ngũ TNV cốt cán:** TNV là những người nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ cộng đồng, được đào tạo bài bản về các kỹ năng và kiến thức tuyên truyền.
- **Nội dung sinh hoạt phù hợp:** Các thành viên được cập nhật thêm kiến thức mới về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe gia đình khi lũ lụt xảy ra. Ngoài ra, các thành viên còn chia sẻ kinh nghiệm thực tế để cùng chuẩn bị, phòng ngừa, ứng phó thiên tai một cách chủ động hơn. Các thành viên đồng thời tuyên truyền lại cho người thân trong gia đình và hàng xóm về các cách thức phòng tránh rủi ro do thiên tai gây ra.
- **Tài liệu đáp ứng nhu cầu của địa phương:** Tài liệu truyền thông được thiết kế gần gũi

với người dân, phù hợp với văn hóa địa phương và nhu cầu của cộng đồng. Thông qua các hoạt động phổ biến kiến thức của CLB, nội dung được truyền tải làm cho người dân dễ hiểu, dễ nhớ, dễ áp dụng và khuyến khích được sự tham gia của mọi người dân trong cộng đồng.

Khuyến nghị nhằm duy trì và phát triển mô hình

- Cộng đồng và chính quyền địa phương nhận thức được tầm quan trọng của việc duy trì hoạt động truyền thông qua CLB. Từ đó, chính quyền địa phương có các cơ chế khuyến khích và hỗ trợ nhằm duy trì hoạt động của các CLB. Ngoài ra, có thể lồng ghép mô hình hoạt động của CLB vào các hoạt động cộng đồng sẵn có khác tại địa phương, ví dụ như sinh hoạt thường kỳ của các tổ hội như tổ phụ nữ, tổ kế hoạch hóa gia đình, tổ nông dân, tổ thanh niên trong xã ấp và các Trung tâm học tập cộng đồng.
- Xây dựng và huy động được một đội ngũ TNV nhiệt tình, năng nổ, có tinh thần tự nguyện giúp đỡ cộng đồng, giúp họ hiểu được ý nghĩa và lợi ích của việc tham gia. Đồng thời xây dựng năng lực để họ thực sự tự tin hoàn thành nhiệm vụ của mình.
- Đồng thời với việc duy trì đội ngũ TNV, chính quyền địa phương cần tiếp tục hợp tác chặt chẽ với mạng lưới tổ chức đoàn thể của địa phương (Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Chữ thập đỏ và các đoàn thể khác) để tạo môi trường thuận lợi cho các loại hình truyền thông chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau. Ngoài ra, cần tìm hiểu, huy động, kết hợp những nguồn lực, phương pháp và phương tiện khác để thực hiện các chiến dịch truyền thông của cộng đồng nhằm đáp ứng nhu cầu thực sự của họ.

MÔ HÌNH CÂU LẠC BỘ TRUYỀN THÔNG SỐNG CHUNG VỚI LŨ



Tập huấn cho tập huấn viên (ToT) là tình nguyện viên truyền thông giáo dục tại xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

Ảnh: Phạm Thị Thúy An/Oxfam

"Tôi là thành viên của lớp 20 bài lần đầu tiên tổ chức ở ấp, tôi cũng được tham gia các hoạt động khác về truyền thông như chiếu phim về thiên tai, lũ lụt. Qua các hoạt động này, tôi thấy mình thay đổi hơn, hiểu biết hơn về phòng chống lũ lụt, không những cho mình và gia đình mà cho cả cộng đồng nữa. Tôi cũng đã vận động một số bà con tham gia các hoạt động an toàn trong lũ".

Chị Huỳnh Thị Vẽ, Hội Phụ nữ ấp Phú Nhuận, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

"... Thông qua cuốn sổ tay sống chung với lũ, các hoạt động truyền thông khác như sinh hoạt câu lạc bộ, chiếu phim, người dân đã biết tác hại của lũ. Họ đã thay đổi bằng cách tiết kiệm lúa, gạo, tiền, biết nam cần làm gì, nữ cần làm gì khi mùa lũ đến, biết chăm sóc người già, người khuyết tật. Trước đây thì chưa có ai hay tài liệu nào nói đến".

Chị Nguyễn Thị Đào, Cán bộ hội phụ nữ xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

"Chúng tôi khẳng định rằng các dự án khác cần phải học tập cách làm của dự án này về chiến dịch truyền thông; chúng tôi thấy hoạt động này bổ ích, thực tiễn và thân thiện với cộng đồng, được người dân hoàn toàn ủng hộ và chấp nhận".

Ông Nguyễn Văn Linh, Chủ tịch xã Ba Sao, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

"Tôi tui muốn tiếp tục duy trì sinh hoạt câu lạc bộ này lắm, vì qua các buổi sinh hoạt tui tui không những có thể trao đổi kinh nghiệm với nhau về phòng ngừa ứng phó lũ mà còn được học hỏi chị em qua nhiều chuyện khác trong cuộc sống nữa. Một số chị em tui tui nhờ sinh hoạt câu lạc bộ này mà dạn dĩ hẳn lên".

Chị Võ Thị Mười, thành viên CLB "Sống chung với lũ", ấp Phú Bình, xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

MÔ HÌNH

DIỄN TẬP CẢNH BÁO BÃO, LŨ KHẨN CẤP TẠI CẤP XÃ



Diễn tập cảnh báo lũ khẩn cấp tại xã Tân Mỹ, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp
Ảnh: Bùi Thị Minh Huệ/Oxfam

Bối cảnh

Đồng Tháp và Tiền Giang nằm trong các tỉnh bị ảnh hưởng nặng nhất do lũ ở Đồng bằng sông Cửu Long. Hàng năm tại các xã và ấp chính quyền địa phương đã xây dựng kế hoạch phòng chống lụt bão và chuẩn bị ứng phó khẩn cấp với thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ”: chỉ huy tại chỗ, phương tiện tại chỗ, lực lượng tại chỗ và hậu cần tại chỗ.

Tuy nhiên, do nguồn nhân lực, kỹ năng và kiến thức quản lý thiên tai cũng như việc liên lạc và thông tin cảnh báo sớm tại địa phương còn nhiều thiếu thốn nên năng lực ứng phó của các cấp cơ sở vẫn còn hạn chế.

Kế hoạch phòng chống lụt bão của địa phương đưa ra còn thiếu phân tích đánh giá nhu cầu, năng lực và nguồn lực ứng phó của cộng đồng chính vì vậy chưa huy động được đầy đủ mọi nguồn lực tại cộng đồng. Mô hình diễn tập cảnh báo lũ chính là một hoạt động giúp địa phương chủ động hơn trong việc ứng phó khi có thiên tai xảy ra.

Mục tiêu

Mô hình diễn tập cảnh báo bão, lũ khẩn cấp tại cấp xã được thiết kế nhằm nâng cao năng lực ứng phó của các cấp chính quyền với sự tham gia của cộng đồng để giảm nhẹ thiệt hại do bão, lũ gây ra.

Tiến trình thực hiện mô hình

Để thực hiện tốt hoạt động này dự án đã phối hợp với Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn (BCH PCLB & TKCN) cấp tỉnh để hỗ trợ và cùng nhau thực hiện các công việc sau:

Trước khi diễn tập:

1. Họp BCH PCLB & TKCN cấp tỉnh, huyện, xã và các lực lượng công an, xã đội tham gia ứng cứu trên địa bàn xã nhằm xác định vấn đề và mục tiêu của buổi diễn tập.
2. Họp xây dựng đề cương kịch bản: Có sự tham gia của các cơ quan chuyên môn của tỉnh, huyện cùng với Ủy ban Nhân dân (UBND) xã.
3. Xây dựng kịch bản cho cuộc diễn tập và khảo sát địa điểm thực hiện.

Kịch bản diễn tập²: Kịch bản diễn tập đề cập đến các tình huống như: chằng chống nhà cửa, di dời dân, cứu hộ cứu nạn, bảo vệ bờ bao ao cá, xây dựng nơi trú tránh bão tại chỗ. Kịch bản diễn tập bao gồm 3 phần:

- Phần 1: Họp BCH PCLB & TKCN cấp xã, có đại diện của cấp huyện và các đơn vị cấp xã liên quan khác để thông qua tình hình và triển khai công tác ứng phó.
 - Phần 2: Trình diễn thực hiện các tình huống giả định như: chằng chống nhà cửa, di dời dân, cứu đuối, bảo vệ bờ bao ao cá, xây dựng nơi trú tránh bão tại chỗ.
 - Phần 3: Đánh giá nhanh tình hình thiệt hại và triển khai công tác cứu trợ khẩn cấp.
4. Họp góp ý cho kịch bản và hoàn thành kịch bản, phân công trách nhiệm thực hiện cho từng đơn vị liên quan để đảm bảo cho cuộc diễn tập thành công.

Tập luyện và thực hành diễn tập:

- Thời gian tập luyện và thực hành diễn tập kéo dài trong 2 tuần trước khi diễn tập chính thức.

Diễn tập chính thức:

- Thường vào tháng 9 - 10 hàng năm, trước khi lũ về.
- Để tổ chức diễn tập BCH PCLB & TKCN cấp tỉnh phối hợp cùng với BCH PCLB & TKCN cấp huyện, UBND xã thực hiện cuộc diễn tập cùng các cơ quan liên quan. Các ban ngành, tổ hội tham gia trực tiếp bao gồm BCH PCLB & TKCN và các cơ quan liên quan tại cấp xã như Hội Chữ thập đỏ, Trạm y tế, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, dân phòng và các lực lượng xung kích trên địa bàn cùng với người dân địa phương.

Yếu tố tạo nên thành công của mô hình

- **Tính bền vững:** Việc tổ chức diễn tập là một nhu cầu cần thiết được lãnh đạo địa phương từ tỉnh, huyện, xã khẳng định. Chính vì thế hoạt động này đã nhận được sự chỉ đạo của chính quyền cùng với sự tham gia đồng đảo của các thành viên liên quan. Từ 2 cuộc diễn tập cảnh báo được thực hiện tại hai tỉnh dự án, tỉnh Đồng Tháp sau đó đã tổ chức cho 13 xã khác thực hiện các cuộc diễn tập tương tự, dựa theo các kịch bản và phương pháp mà BCH PCLB & TKCN của tỉnh và dự án xây dựng bằng nguồn kinh phí của tỉnh.
- **Cải thiện công tác ứng phó với thiên tai:** Diễn tập ứng phó với tình huống lũ đặc biệt là lũ lớn là cơ hội để chính quyền địa phương phối hợp và điều phối công tác ứng phó giữa các ban ngành. Từ đó, sự phân công trách nhiệm giữa các tiểu ban

²Do khuôn khổ của cuốn sách nên mẫu kịch bản diễn tập sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.

cũng được rõ ràng, đầy đủ hơn, đội cứu hộ, cứu nạn. Được huấn luyện qua các cuộc diễn tập, phương châm “bốn tại chỗ” đã được cụ thể hóa bằng những hành động cụ thể, thiết thực. Công tác truyền thông, thông tin liên lạc cũng được cải thiện tốt hơn. Đội cứu hộ xã được tập luyện thường xuyên hơn để duy trì tốt các kỹ năng khi xử lý trong các tình huống thật xảy ra.

“Cuộc diễn tập đã giúp cho các xã có ý thức chủ động hơn trong công tác ứng phó với lũ, trong việc di dời dân, cứu người tại những chỗ ngã 3 kênh rạch khi chìm xuống hay là tình huống vỡ đê. Cụ thể hóa phương châm “bốn tại chỗ” và huy động được sự tham gia của người dân cùng với lực lượng cán bộ xã trong công tác ứng phó khi có tình huống cứu người, vỡ đê...”

Bà Trần Thị Hậu, Trưởng Ban chỉ huy PCLB & TKCN huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

“Đây là một hoạt động mà dự án đã khởi đầu, giúp cho chúng tôi có điều kiện thực hành và nhận thấy rằng hoạt động diễn tập cảnh báo là rất cần thiết. Nhờ có các buổi diễn tập do dự án hỗ trợ mà chúng tôi đã rút kinh nghiệm để nhân rộng và làm tốt thêm cho 13 cuộc diễn tập sau đó của các xã khác trên địa bàn toàn tỉnh từ nguồn kinh phí khác”

Ông Lê Văn Hùng, Chánh Văn phòng Ban chỉ huy PCLB & TKCN, tỉnh Đồng Tháp

Khuyến nghị nhằm duy trì và phát triển mô hình

- **Xây dựng kịch bản diễn tập:** Một trong những nhân tố quyết định sự thành công của mô hình là việc xây dựng kịch bản diễn tập. Kịch bản được xây dựng càng công phu, chi tiết, sát với điều kiện thực tế mà địa phương phải đối mặt khi lũ về thì khả năng

thành công của buổi diễn tập càng cao. Tuy nhiên do đặc thù có nhiều bên tham gia, mức độ cam kết của các bên rất khác nhau nên ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng khi diễn tập. Do vậy, cần có 1-2 cán bộ nòng cốt của địa phương chịu trách nhiệm tổng hợp các ý kiến và hoàn thiện kịch bản cuối cùng. Kịch bản được xây dựng sát với điều kiện thực tế mà địa phương phải đối mặt hàng năm khi lũ về và những tình huống khẩn cấp có thể xảy ra. Đồng thời diễn tập thử nhiều lần trước khi tổ chức tập diễn thật, sẽ bảo đảm sự thành công của cuộc diễn tập.

- **Huy động sự tham gia của người dân:** Huy động được càng nhiều người dân tham gia cùng với lực lượng cán bộ xã càng đảm bảo được sự thành công của hoạt động diễn tập. Bởi vì, khi người dân được trực tiếp tham gia, ý thức và kỹ năng của họ trong công tác ứng phó sẽ được nâng cao. Để đạt được điều này thời gian tổ chức diễn tập và địa điểm diễn tập cần được chọn lựa phù hợp và thuận lợi sao cho không trùng với thời điểm thu hoạch vụ mùa và bãi diễn tập phải ở những nơi mà nhiều người có thể tham gia và quan sát được.
- **Hỗ trợ kinh phí:** Để tổ chức được một cuộc diễn tập tốt, ngoài yếu tố liên quan đến huy động nhân lực tham gia, sự tập luyện các kỹ năng, kỹ thuật trong tình huống của kịch bản, đảm bảo an ninh, an toàn cho cuộc diễn tập thì thách thức của các xã là nguồn kinh phí diễn tập thường vượt quá khả năng ngân sách của xã (Kinh phí cho việc thực hành diễn tập và diễn tập thật là khoảng 40.000.000 đồng/cuộc diễn tập). Việc nhân rộng diễn tập tại các xã hiện nay chủ yếu sử dụng ngân sách từ huyện, tỉnh và các dự án khác hỗ trợ. Vì vậy, kinh phí diễn tập sẽ được đảm bảo nếu hoạt động này được đưa vào kế hoạch ngân sách hàng năm của địa phương.

MÔ HÌNH

LỒNG GHÉP GIỚI TRONG QUẢN LÝ THIÊN TAI



Tập huấn về giới và lồng ghép giới trong quản lý rủi ro thiên tai cấp huyện tại huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

Ảnh: Lê Trần Dũng/Oxfam



Tập huấn về giới và lồng ghép giới trong quản lý rủi ro thiên tai ở xã Phú Lợi, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

Ảnh: Bùi Thị Minh Huệ/Oxfam

Bối cảnh

Trong mùa bão, lũ, cả phụ nữ và nam giới đều có vai trò quan trọng trong việc bảo vệ sự an toàn của mình và của các thành viên trong gia đình cũng như việc tham gia vào công tác quản lý thiên tai tại cộng đồng. Tuy nhiên mức độ ảnh hưởng của các rủi ro do thiên tai gây ra cho phụ nữ và nam giới có khác nhau và phụ nữ thường dễ bị tổn thương hơn trước các nguy cơ rủi ro do thiên tai so với nam giới. Sự bất bình đẳng trong việc phân công công việc trong gia đình cũng làm cho người phụ nữ phải gánh thêm công việc mỗi khi thiên tai xảy ra. Do phụ nữ ít có cơ hội tham gia vào các hoạt động cộng đồng hơn nên sự tham gia của họ trong công tác quản lý thiên tai vẫn còn hạn chế và họ ít có điều kiện cũng như cơ hội để nêu ra những nhu cầu riêng biệt của mình.

Chính vì vậy chủ đề giới được lồng ghép vào tất cả các hoạt động của dự án nhằm thay đổi quan niệm và tăng cường sự tham gia của cả phụ nữ và nam giới trong các hoạt động quản lý thiên tai, đáp ứng các nhu cầu và khả năng đặc thù của hai giới.

Mục tiêu

Thông qua việc khuyến khích sự tham gia của phụ nữ và nam giới trong các hoạt động của dự án, năng lực và nhận thức cho cán bộ địa phương và người dân trong cộng đồng về vai trò của giới trong công tác quản lý thiên tai được nâng cao hơn nhằm bảo đảm an toàn sức khỏe, tài sản và tính mạng của người dân trong vùng lũ.

Tiến trình thực hiện mô hình

- **Xây dựng tài liệu tập huấn:** Xây dựng tài liệu tập huấn về giới và sự lãnh đạo của phụ nữ trong công tác phòng ngừa và giảm nhẹ rủi ro thiên tai, đồng thời lồng ghép vấn đề giới vào các tài liệu tập huấn khác. Trong quá trình biên soạn tài liệu, nội dung bài học được xây dựng xuất phát từ hoàn cảnh của địa phương và nhu cầu cụ thể của cộng đồng.
- **Huy động sự tham gia:** Phụ nữ được đặc biệt khuyến khích tham gia mọi hoạt động của dự án. Đồng thời, cả phụ nữ và nam giới đều có cơ hội cùng nhau chia sẻ, trao đổi và ra quyết định trong các vấn đề liên quan một cách bình đẳng.
- **Xây dựng năng lực và nâng cao nhận thức cho cán bộ địa phương:** Tổ chức các lớp tập huấn về giới và sự lãnh đạo của phụ nữ trong công tác quản lý thiên tai cho cán bộ nam và nữ của chính quyền đoàn thể cấp xã và ấp. Chương trình tập huấn bao gồm các nội dung chính như: các khái niệm cơ bản về giới và năng lực lãnh đạo của phụ nữ, thực trạng và rào cản đối với vai trò lãnh đạo của phụ nữ, sự tham gia của phụ nữ vào quản lý rủi ro thiên tai và một số kỹ năng lãnh đạo. Qua các lớp tập huấn, nhận thức về giới của các cán bộ được nâng cao giúp cho họ có thể xây dựng kế hoạch hoạt động của mình và của địa phương tốt hơn, đặc biệt có xem xét đến các yếu tố giới.
- **Xây dựng năng lực và nâng cao nhận thức cho người dân trong cộng đồng:** Tiến hành tập huấn trực tiếp cho các thành viên trong cộng đồng nhằm nâng cao năng lực và cung cấp cho họ những kiến thức về giới cũng như tạo cơ hội trao đổi kinh nghiệm, quan điểm bình đẳng với nhau. Từ đó, người dân có những suy nghĩ

và nhìn nhận đúng đắn hơn về vấn đề giới và có những ứng xử thích hợp nhằm tạo ra những thay đổi trong gia đình nói riêng và xã hội nói chung.

"Nhớ lại trước đây chồng tôi rất gia trưởng, độc đoán, không chịu thông cảm, chia sẻ công việc nhà với vợ, thậm chí không cho vợ tham gia vào các hoạt động sinh hoạt đoàn thể, đôi lúc say xỉn thì có hành vi bạo hành gia đình. Lúc ấy, tôi thấy mình thật khổ sở, không lối thoát, gia đình không hạnh phúc. Tuy nhiên, từ khi 2 vợ chồng tham gia lớp tập huấn về bình đẳng giới do Oxfam tổ chức, rồi tham gia những đợt sinh hoạt tổ về giới và bình đẳng giới tại ấp, chồng tôi đã có những thay đổi rõ rệt. Anh động viên tôi tham gia các tổ đoàn thể, hoạt động xã hội tại địa phương, sẵn sàng chia sẻ công việc nhà với tôi để tôi có thể yên tâm đi dự các cuộc họp.... Bây giờ tôi cảm thấy tình cảm gia đình ngày càng gắn bó hơn, hạnh phúc đã trở lại với gia đình chúng tôi".

Chị Lê Thị Lý, 49 tuổi, học viên lớp Tập huấn về Giới và Lồng ghép giới

Yếu tố tạo nên thành công của mô hình

- **Huy động sự tham gia:** Tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích người dân trong cộng đồng bao gồm cả phụ nữ và nam giới được tham gia đầy đủ vào các hoạt động của dự án. Mô hình này được xây dựng trên cơ sở trực tiếp và gián tiếp do vậy tạo điều kiện tới mức tối đa cho người dân được tham gia vào các hoạt động này, tự hoàn thiện mình sau đó giúp đỡ, ủng hộ, khuyến khích, động viên những người xung quanh cùng tham gia. Ngoài ra, khuyến khích phụ nữ tham gia vào đội cứu hộ của địa phương giúp cho vai trò của chính họ được nâng lên và có uy tín hơn với cộng đồng.

- **Kế hoạch ứng phó phù hợp:** Xây dựng kế hoạch ứng phó phù hợp với vai trò, khả năng và nhu cầu của phụ nữ và nam giới, giảm nhẹ được tình trạng dễ bị tổn thương của từng giới. Trên cơ sở đó, chính quyền địa phương có thể xây dựng được một kế hoạch giảm nhẹ rủi ro thiên tai hiệu quả cho cả nam và nữ, tận dụng được nguồn lực tại chỗ sử dụng hiệu quả nguồn lực của Nhà nước và địa phương.
- **Thuận lợi cho việc nhân rộng:** Mô hình này được chính quyền địa phương đánh giá cao do vậy tạo điều kiện thuận lợi cho việc duy trì và nhân rộng. Đặc biệt có sự tham gia của Hội phụ nữ là đối tác chính thực hiện triển khai các hoạt động. Hiện nay mô hình đang dần từng bước được chính quyền địa phương xem xét để đưa vào một trong những nội dung cần thực hiện hàng năm của xã.

"Trước thì nam giới xách đồ ra đồng mần tới chiều về bắt đầu lên võng là nằm coi truyền hình, đâu có nghĩ gì chuyện phụ tiếp vợ con. Nhưng giờ giặt giũ thì không nói, chứ làm cá, củi đước thì cũng đã làm".

Anh Nguyễn Văn Tám, xã Phú Lợi, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

"Trước khi tập huấn, tôi nghĩ rằng chỉ đàn ông mới có quyền ra quyết định về mọi mặt, kể cả các vấn đề trong gia đình. Khóa tập huấn đã giúp các hộ gia đình và cộng đồng thay đổi quan điểm của họ về vai trò của phụ nữ và nam giới, giúp họ hiểu rằng nam nữ đều bình đẳng trên mọi lĩnh vực và hoạt động".

Chị Đinh Thị Vân, Hội Phụ nữ ấp 1, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Khuyến nghị nhằm duy trì và phát triển mô hình

- **Huy động sự tham gia của các ban ngành, đoàn thể:** Cần huy động tất cả các ban ngành đoàn thể tham gia vào việc lồng ghép giới, đưa ra kế hoạch cụ thể, phù hợp với hoạt động của đơn vị mình và xem vấn đề giới như một chỉ tiêu hàng năm cần thực hiện. Ví dụ xem xét các yếu tố giới trong tất cả các hoạt động và đảm bảo phân bổ ngân sách cũng như nguồn lực cho các hoạt động đặc thù cho phụ nữ và nam giới.
- **Tăng cường sự lãnh đạo của phụ nữ:** Tỷ lệ phụ nữ tham gia vào lãnh đạo (khoảng 10 - 20%) hay tham gia vào BCH PCLB & TKCN của địa phương vẫn còn ít là một vấn đề thách thức. Vấn đề này liên quan đến những quan niệm mang tính truyền thống, những định kiến lâu đời về vai trò của người phụ nữ trong xã hội. Oxfam đã đặt ra những biện pháp để khuyến khích chính quyền địa phương tăng tỉ lệ nữ tham gia vào BCH PCLB & TKCN các cấp thông qua các cuộc họp, lớp tập huấn, nâng cao năng lực cho phụ nữ để họ có đủ điều kiện tham gia và thực hiện các vai trò chủ chốt hơn.
- **Tiếp cận với người dân vùng sâu vùng xa:** Một số lớn người dân ở vùng sâu vùng xa vẫn chưa được tiếp cận hoặc còn hạn chế các kiến thức về giới do vậy định kiến giới vẫn là vấn đề bức xúc ở các địa phương này. Cần có biện pháp tích cực từ nhiều phía, trong đó chính quyền và đoàn thể là nhân tố chính để phối hợp và tổ chức các hoạt động trong công việc này.
- **Xây dựng kế hoạch hành động:** Chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch ứng phó với thiên tai phù hợp và đáp ứng nhu cầu riêng biệt của phụ nữ và nam giới, đồng thời phân bổ kinh phí để đáp ứng các nhu cầu thực tiễn và chiến lược nhằm hướng tới bình đẳng giới.

MÔ HÌNH DẠY BƠI CHO PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM

Tập huấn bơi lội cho phụ nữ ở xã Mỹ Thành Nam, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
Ảnh: Lê Trần Dũng/Oxfam



Tập huấn bơi lội cho trẻ em tại xã Phương Thịnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
Ảnh: Nguyễn Thị Hoài Phương/Oxfam

Bối cảnh

Hầu hết các xã thuộc huyện Cao Lãnh và Thanh Bình (tỉnh Đồng Tháp), huyện Cái Bè, Cai Lậy và Tân Phước (tỉnh Tiền Giang) đều bị ngập nặng trong mùa lũ. Trong đó, nhiều người dân kiếm sống và sinh hoạt tại nơi bị ngập lụt này. Do vậy, người dân trong vùng lũ, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em đang phải đối mặt với nguy cơ đuối nước. Trận lũ lịch sử năm 2000 ở Tiền Giang có 47 người chết đuối trong đó có 29 là trẻ em và ở Đồng Tháp có 17 người chết đuối trong đó 14 là trẻ em³. Xuất phát từ nhu cầu và đề xuất của người dân, hoạt

động dạy bơi cho phụ nữ và trẻ em đã được thiết kế và triển khai tại các xã của dự án.

Mục đích

Việc tổ chức các lớp tập bơi cho phụ nữ và trẻ em nhằm nâng cao nhận thức cho người dân về tầm quan trọng của việc biết bơi khi sống chung với lũ, khuyến khích, vận động trách nhiệm của cộng đồng trong công tác phổ biến việc bơi lội cho tất cả mọi người, góp phần giảm tỷ lệ đuối nước của trẻ em và phụ nữ trong mùa lũ.

³Số liệu lấy từ BCH PCLB & TKCN tỉnh Đồng Tháp và Tiền Giang

Tiến trình thực hiện mô hình

Dự án đã phối hợp với Phòng Thể dục Thể thao huyện, UBND xã và hướng dẫn viên (HDV) tập bơi tại các xã bao gồm cả nam và nữ trong việc dạy bơi cho trẻ em trai, gái từ 8-15 tuổi và phụ nữ ở các lứa tuổi khác nhau. Hoạt động tập bơi cho phụ nữ và trẻ em được tiến hành theo các bước sau:

1. Ban quản lý dự án xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện cho hoạt động tập bơi, nêu rõ mục tiêu của hoạt động và kết quả mong muốn.
2. Ban quản lý dự án làm việc với UBND xã để triển khai hoạt động, bao gồm lựa chọn và cử hướng dẫn viên tập huấn bơi lội, vận động gia đình cho con, cháu tham gia học bơi và chọn địa điểm tập bơi phù hợp và an toàn cho khóa học.
3. Các HDV xây dựng một bộ tài liệu cho lớp tập huấn bơi lội bao gồm phần lý thuyết khởi động trên bờ và thực hành động tác bơi dưới nước.
4. Thời gian tập bơi cho một khóa học là: 5 ngày, các học viên sẽ được dạy về các kỹ năng cơ bản và có thể bơi được vài mét, sau đó về gia đình, phụ nữ và trẻ em sẽ được người thân trong gia đình tiếp tục hỗ trợ tập bơi cho đến khi có thể bơi thành thạo và bơi được xa hơn.
5. Các học viên được kiểm tra khả năng bơi trong ngày cuối cùng của khóa học. Tỷ lệ biết bơi trung bình sau 1 khóa học từ 85%-95%. Những học viên chưa bơi tốt cần có sự phối hợp với gia đình và cộng đồng để tập luyện thêm.

Yếu tố tạo nên thành công của mô hình

- **Đáp ứng nhu cầu của người dân:** Xuất phát từ nhu cầu thực tế của người dân, việc tổ chức các lớp dạy bơi cho trẻ em và phụ nữ đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần tăng cường kỹ năng cần thiết cho cộng đồng, đồng thời giảm thiểu những rủi ro khi thiên tai xảy ra nên được người dân ủng hộ rất nhiệt tình.
- **Sự ủng hộ và tham gia của chính quyền địa phương:** Sự vận động của chính quyền và các cơ quan đoàn thể tại địa phương góp phần quan trọng trong việc tạo nên sự tin tưởng của gia đình khi họ cho con đến lớp học bơi và khuyến khích phụ nữ vượt qua tâm lý ngại ngùng để tham gia khóa học.
- **Phương pháp tổ chức sáng tạo:** Việc sử dụng lồng bơi và áo phao khi tham gia khóa học đảm bảo an toàn cho hoạt động này. Thiết kế lồng bơi có sự sáng tạo, có thể lắp ráp theo dạng mảnh và sử dụng bản lề, do đó rất thuận lợi, cơ động và tiết kiệm thời gian trong việc lắp ráp và tháo xếp. Lồng bơi có chất liệu bằng inox nên có độ bền cao và sức chịu lực rất tốt, khi thả xuống nước không bị han rỉ.



Tập huấn bơi lội cho trẻ em tại xã Phương Thịnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
 Ảnh: Nguyễn Thị Hoài Phương/Oxfam



Tập huấn bơi lội cho trẻ em tại xã An Phong, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

Ảnh: Bùi Thị Minh Huệ/Oxfam



Tập huấn bơi lội cho trẻ em tại xã Phương Thịnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Ảnh: Bùi Thị Minh Huệ/Oxfam

"Tôi thấy yên tâm hơn khi con cháu mình đưa nào cũng biết bơi, tụi nó đi học, đi làm mình đỡ lo lắng hơn, nhất là vào mùa nước".

Ông Nguyễn Văn Tươi, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ ấp 2, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

"Người lớn, con nít gì cũng cần phải học bơi cho biết bơi, tai nạn đuối nước có chừa ai đâu. Mấy chị lớn tuổi đừng có ngại ngùng, cứ đi học bơi để bản thân mình an toàn, vì đây là vùng sông nước mà, khi có lũ lại càng nguy hiểm hơn".

Bà Phạm Thị Sang, 63 tuổi, ấp Lợi Nhơn, xã Mỹ Lợi B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

"Em thích học bơi lắm, vì có gì té sông em không bị chết".

Em Lê Thị Kim Tho, 8 tuổi, học lớp 2, Trường Phước Lập 3, xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

Khuyến nghị nhằm duy trì và phát triển mô hình

- **Sự tham gia của chính quyền địa phương:** Chính quyền địa phương dựa trên nhu cầu thực tế của địa phương mình phân bổ nguồn ngân sách phù hợp nhằm cung cấp trang thiết bị cần thiết cho việc dạy bơi như lồng bơi, áo phao đảm bảo an toàn cho học viên và duy trì hoạt động lâu dài tại cộng đồng.
- **Thống nhất mô hình và phương pháp tổ chức với chính quyền địa phương:** Chính quyền địa phương cùng thảo luận với ngành thể dục thể thao, tham khảo ý kiến của các nhà chuyên môn nghiên cứu thống nhất hợp lý chương trình dạy bơi cho riêng trẻ em và phụ nữ cũng như phương pháp dạy đáp ứng nhu cầu của cộng đồng.
- **Lồng ghép hoạt động dạy bơi vào môn học giáo dục thể chất tại trường học:** Vận động ngành giáo dục đưa chương trình học bơi bắt buộc vào chương trình học tập của học sinh; chỉ đạo, hướng dẫn các Trung tâm thể dục thể thao vận động tổ chức các câu lạc bộ bơi cho phụ nữ và trẻ em.

MÔ HÌNH DẠY BƠI CHO PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM



Lớp dạy bơi cho trẻ em tại xã Mỹ Lợi B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang
Ảnh: Phạm Thị Thúy An/Oxfam

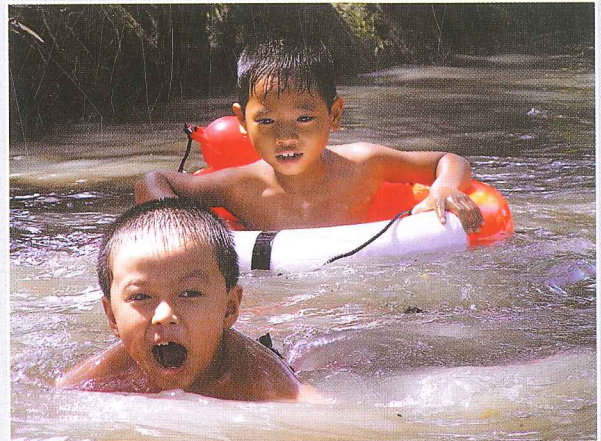


Lớp dạy bơi cho trẻ em tại xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
Ảnh: Phạm Thị Thúy An/Oxfam



Lớp dạy bơi cho trẻ em tại Tân Thạnh, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

Ảnh: Bùi Thị Minh Huệ/Oxfam

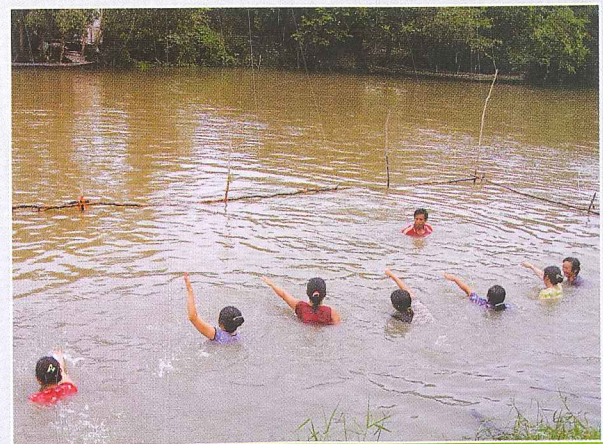


Lớp dạy bơi cho trẻ em tại xã Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

Ảnh: Phạm Thị Thúy An/Oxfam



Lớp dạy bơi cho phụ nữ ở xã Mỹ Lợi B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang
Ảnh: Phạm Thị Thúy An/Oxfam



Tập huấn bơi lội cho phụ nữ ở xã Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang
Ảnh: Lê Trần Dũng/Oxfam

Các mô hình của tổ chức CARE

Tên dự án Phòng ngừa và ứng phó thiên tai tại Đồng bằng sông Cửu Long (CRND).

Thời gian thực hiện Tháng 6/2005 đến tháng 6/2011.

Địa bàn dự án 12 xã tại 6 huyện thuộc 3 tỉnh của Đồng bằng sông Cửu Long.

- Tỉnh Đồng Tháp: huyện Tam Nông và Tháp Mười
- Tỉnh Long An: huyện Vĩnh Hưng và Tân Hưng
- Tỉnh An Giang: huyện Châu Phú và An Phú

Đối tác Cấp tỉnh bao gồm Sở nông nghiệp và Chi Cục thủy lợi tỉnh Long An, An Giang, Đồng Tháp. Cấp huyện: Phòng nông nghiệp huyện và Hội phụ nữ các huyện. Cấp xã: Ủy ban nhân dân các xã cùng các ban ngành đoàn thể khác.

Mục đích dự án Tạo khả năng phòng ngừa và ứng phó lũ lụt một cách bền vững cho cộng đồng và hộ gia đình trong vùng tổn thương do lũ tại ĐBSCL.

Mục tiêu dự án Giảm thiểu tính dễ bị tổn thương cho các hộ gia đình và cộng đồng tại An Giang, Long An và Đồng Tháp.

Thông tin liên hệ:

Bà Phan Trần Hồng Thắm

Tổ chức CARE tại Việt Nam

Dự án Phòng ngừa và Ứng phó thiên tai
18A Nguyễn Du, Mỹ Bình, Long Xuyên, An Giang

ĐT: 076.3 956486 / 0918 822 335

Fax: 076. 3 956 483

Email: tham.pth@care.org.vn

TỔ CHỨC CARE

Người dân ấp Ông Lệt, xã Vĩnh Thuận Huyện Vĩnh Hưng, Long An đang bình bầu đối tượng hưởng lợi trong cuộc họp dân kế hoạch ấp

Ảnh:Trần Trọng Thăng/Care



MÔ HÌNH

LẬP KẾ HOẠCH ẤP CÓ SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG CHO CÁC HOẠT ĐỘNG PHÒNG NGỪA ỨNG PHÓ THIÊN TAI VÀ TẠO THU NHẬP

Bối cảnh

Hầu hết các hộ dân nghèo sống trong vùng ngập lũ thường phải đối mặt với các mùa lũ kéo dài hàng tháng và trong suốt giai đoạn này họ phải cố gắng nhiều để ứng phó với các khó khăn liên quan đến sinh kế. Cũng rất nhiều hộ gia đình còn nhiều hạn chế về ý thức phòng ngừa và ứng phó thiên tai. Trước đây, tại các địa phương, việc lập kế hoạch ứng phó với thiên tai thường do chính quyền địa phương xây dựng và hướng dẫn, tuy nhiên mức độ tham gia của người dân và cộng đồng trong việc lập kế hoạch vẫn còn hạn chế.

Mục tiêu

Việc phát triển và thực hiện kế hoạch có sự tham gia nhằm giúp cho cộng đồng cũng như hộ gia đình có thể chuẩn bị và ứng phó với các vấn đề khó khăn trong mùa lũ. Để đáp ứng đúng nhu cầu thực tế phù hợp với điều kiện của địa phương, kế hoạch ấp được phát triển với sự tham gia của cộng đồng xác định các nhu cầu ưu tiên của cộng đồng và cùng với mục tiêu hướng đến kết quả dài hạn, bền vững và đồng thời cũng để rút kinh nghiệm, chia sẻ cho các mô hình lập kế hoạch trước đây.

Tiến trình thực hiện mô hình

Kế hoạch áp có sự tham gia của cộng đồng được xem là 1 quá trình và cũng là một mô hình khuyến khích sự tham gia của cộng đồng và chính quyền địa phương trong công tác phòng ngừa và ứng phó thiên tai cũng như các hoạt động sinh kế hay còn gọi là tạo thu nhập. Kế hoạch áp có sự tham gia là phần quan trọng của dự án Phòng ngừa và ứng phó thiên tai ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, được xây dựng để tạo khả năng phòng ngừa và ứng phó lũ lụt một cách bền vững cho cộng đồng chính quyền địa phương trong việc xác định rủi ro thiên tai, đánh giá thiên tai và giải quyết các vấn đề khó khăn liên quan đến thiên tai/bão lũ.

Kế hoạch áp có sự tham gia đảm bảo tập trung vào 3 lĩnh vực

1. Nâng cao năng lực về phòng ngừa và ứng phó thiên tai (PNUPTT) cho cộng đồng.
2. Hoạt động tạo thu nhập.
3. Hoạt động hỗ trợ trực tiếp cho cộng đồng và hộ gia đình liên quan đến công tác PNUPTT.

Để lập và thực hiện kế hoạch áp có sự tham gia, trước hết phải đảm bảo việc thành lập các nhóm chủ chốt như sau. Nhóm Phát triển ấp "PTA" (bao gồm chính quyền địa phương và đại diện cộng đồng tham gia) là nhóm nòng cốt cho quy trình này, nhóm gồm 4-5 thành viên trong đó 2-3 người là thành viên của Ban

ấp, Hội phụ nữ hay Hội Nông dân, Đoàn thanh niên, 2 thành viên khác là do người dân bình chọn để tham gia vào nhóm phát triển ấp. Nhóm này làm việc gắn gũi với Ban quản lý dự án xã và Ban quản lý dự án huyện tùy vào từng giai đoạn cụ thể trong quy trình lập và thực hiện kế hoạch áp. Ban quản lý dự án huyện⁴, xã⁵ và cả nhóm PTA cũng sẽ tham gia trong Ban phê duyệt để ra quyết định cuối cùng cho các hoạt động được đề xuất trong kế hoạch áp.

Khi nhóm PTA được thành lập, họ sẽ được trang bị tham dự các lớp tập huấn do nhóm Tập huấn viên giảng dạy như là các kỹ năng thu thập thông tin, phân tích vấn đề, các công cụ thu thập thông tin và hoạt động giám sát và đánh giá các hoạt động trong kế hoạch áp (M&E). Kế hoạch áp có sự tham gia của cộng đồng được thực hiện kéo dài trong vòng 3 tháng, gồm 1 tháng cho giai đoạn "phát triển/chuẩn bị" hay còn gọi là lập kế hoạch áp và 2 tháng cho việc thực hiện kế hoạch.



Người dân ấp 1 và nhóm Phát triển ấp 1, xã Thạnh Hưng, huyện Tân Hưng, Long An đang nghe nội dung họp cộng đồng và chuẩn bị cho lập kế hoạch áp

Ảnh: Trương Thị Nga/Care

⁴ Ban quản lý dự án huyện gồm: 1 thành viên của UBND huyện, 1 thành viên của Phòng Nông nghiệp huyện; 1 thành viên của Chữ thập đỏ (hay Hội Phụ nữ huyện)

⁵ Ban quản lý dự án xã gồm: 1 thành viên của UBND xã, 1 thành viên Chữ thập đỏ; 1 thành viên của Hội Nông dân (hoặc Hội Phụ nữ xã)

Sau mỗi vòng lập và thực hiện kế hoạch ấp có sự tham gia thì sẽ tiến hành chia sẻ bài và chính quyền địa phương cho kế hoạch vừa

hoàn thành. Để có 1 kế hoạch ấp có sự tham gia được xét duyệt và thực hiện yêu cầu phải trải qua quy trình 9 bước như sau:

Quy trình xây dựng kế hoạch ấp có sự tham gia:

Giai đoạn lập kế hoạch ấp gồm	Giai đoạn thực hiện kế hoạch ấp gồm
Bước 1: Tổ chức họp dân nhằm trao đổi và phổ biến thông tin chung về dự án và giới thiệu mục đích của mô hình lập kế hoạch có sự tham gia.	Bước 6: Cộng đồng và nhóm phát triển ấp đệ trình kế hoạch chi tiết lên ban phê duyệt để phê duyệt cuối cùng.
Bước 2: Tiến hành thu thập thông tin về tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng cộng đồng thông qua vẽ bản đồ tổn thương và các thông tin liên quan đến nguồn lực hiện có của hộ gia đình nhằm khảo sát điều kiện tổn thương, các nhu cầu hỗ trợ và nguồn lực của cộng đồng.	Bước 7: Thực hiện kế hoạch.
Bước 3: Xác định và bình chọn hộ hưởng lợi được thực hiện bởi chính đối tượng tham gia và lựa chọn hoạt động hỗ trợ được thực hiện bởi chính người hưởng lợi.	Bước 8: Giám sát và đánh giá kế hoạch ấp.
Bước 4: Thông tin lại cho UBND xã về kết quả lập kế hoạch nhằm tránh hoạt động trùng lặp với hoạt động của địa phương và danh sách người hưởng lợi.	Bước 9: Chia sẻ kinh nghiệm nhằm đánh giá quá trình lập và thực hiện kế hoạch vừa hoàn thành, rút ra bài học kinh nghiệm cho lần sau.
Bước 5: Người hưởng lợi và nhóm phát triển ấp tiến hành lập kế hoạch ấp chi tiết và dự trù ngân sách.	

Yếu tố tạo nên thành công của mô hình

- “**Kế hoạch ấp có sự tham gia**” giúp cho chính quyền địa phương hiểu và đánh giá hiệu quả của việc lập kế hoạch có sự tham gia và cũng thấy được sự kết nối giữa việc thực hiện kế hoạch dựa vào cộng đồng (theo nghị định dân chủ cơ sở).
- Kế hoạch ấp do cộng đồng và người dân bình chọn nên đáp ứng được nhu cầu thực tế của họ.
- “**Kế hoạch ấp có sự tham gia**” khuyến khích và ủng hộ việc tham gia của các cơ

quan chính quyền địa phương (cấp xã, cấp ấp) trong công tác giám sát và đánh giá các hoạt động của kế hoạch ấp.

- Mô hình đã thể hiện được tính công khai, minh bạch và tính giải trình rất cao.
- Những hộ nghèo trong cộng đồng được khuyến khích tham gia trong các hoạt động của “kế hoạch ấp có sự tham gia” để đề xuất các hoạt động hỗ trợ liên quan đến sinh kế và giúp họ sống an toàn trong mùa bão lũ, đồng thời tạo được tính chủ động và thể hiện tính sở hữu của cộng đồng trong việc thực hiện kế hoạch ấp có sự tham gia...

- Nhóm phát triển ấp và cộng đồng có thể học được nhiều kỹ năng như là phân tích thông tin, khả năng thuyết trình, ghi biên bản, điều hành các cuộc họp ấp hay viết báo cáo.

"Người dân tham gia các cuộc họp của dự án càng đông vì họ hiểu được lợi ích của dự án và tích cực đóng góp vốn đối ứng cho các công trình phúc lợi công cộng. Người dân mạnh dạn phát biểu ý kiến trong các cuộc họp dân".

Thảo luận nhóm - Nhóm PTA, ấp K10, tỉnh Đồng Tháp

"Với sự tham gia của người dân/cộng đồng trong việc "lập kế hoạch có sự tham gia", chúng ta có thể hỗ trợ đúng với nhu cầu và đúng với những ưu tiên do bản thân cộng đồng mong đợi, đề xuất".

Thảo luận nhóm Ban quản lý dự án xã Thạnh Hưng, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An

"Tất cả các hoạt động của kế hoạch ấp đều thích vì người dân nghèo, cái gì cũng thiếu hết sửa đường, sửa cầu là rất tốt vì đều mang lại lợi ích cho con em đến trường".

Thảo luận nhóm - Hộ hưởng lợi, ấp Xóm mới, tỉnh Long An

"Người dân rất thích đi dự họp vì được đóng góp ý kiến, nếu không phải cho mình thì cho người khác, các hoạt động đều cần thiết cho mọi người".

Thảo luận nhóm (TLN) - Hộ hưởng lợi, ấp Long Định, xã Ô Long Vỹ, tỉnh An Giang

"Các hoạt động do chính chúng tôi chọn ra nên rất hài lòng, đó là mong muốn của chúng tôi".

Thảo luận nhóm - Hộ hưởng lợi, Ấp 3, xã Hưng Thạnh, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

"Đi họp mang lại nhiều điều tốt cho dân, cho dân nắm bắt được nhiều thông tin hơn".

Phát biểu của chị Nguyễn Thị Hùng - ấp Sậy Giăng, xã Vĩnh Trị, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An

"Tôi thấy họp dân có lợi ích cho bản thân vì tôi được đưa ý kiến mình lên".

Phát biểu của anh Nguyễn Minh Hùng - ấp Sậy Giăng, xã Vĩnh Trị, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An

Khuyến nghị nhằm duy trì mô hình

- Tổ chức họp dân hợp lý: Tổ chức họp dân thường đòi hỏi nhiều thời gian do vậy sẽ không phát huy được tính hiệu quả của việc tham gia nếu như không đảm bảo thời lượng cho phép. Vì vậy, yêu cầu cán bộ địa phương, đặc biệt là cấp ấp và cấp xã phải dành nhiều thời gian hỗ trợ cho hoạt động này.
- Nâng cao năng lực cho nhóm PTA: Đây là lực lượng nòng cốt cho việc lập kế hoạch ấp nên việc nâng cao năng lực là rất cần thiết. Năng lực cùng với kỹ năng của nhóm phát triển ấp càng được nâng cao thì kế hoạch càng đạt nhiều hiệu quả.
- Tăng cường các hoạt động truyền thông: Cộng đồng được hiểu và tiếp cận được nhiều thông tin và ý nghĩa của kế hoạch cũng như hiểu rõ mục tiêu của dự án thì càng khuyến khích mức độ tham gia tích cực của họ.

MÔ HÌNH TRỒNG NẤM BÀO NGƯ NHẪM CẢI THIỆN SINH KẾ CHO NGƯỜI NGHÈO



Mô hình trồng nấm bào ngư theo tổ nhóm tại Long Bình, xã Ô Long Vỹ, huyện Châu Phú, An Giang
Ảnh: Trần Trọng Thăng/Care

Bối cảnh

Theo khảo sát ban đầu do tổ chức CARE tiến hành trước khi thực hiện dự án, các phản hồi của các tỉnh dự án gồm tỉnh Long An, An Giang và Đồng Tháp cho rằng tình trạng thất nghiệp/ nghèo đói trong suốt mùa lũ là vấn đề nghiêm trọng nhất. Trong đó sinh kế là một trong những vấn đề hàng đầu được các hộ nghèo quan tâm, đặc biệt là rất cần thiết cho các hộ sống trong khu vực bị ảnh hưởng nhiều do bão lũ.

Nhiều nguồn thông tin khác cũng nêu lên các vấn đề tương tự như là nghèo đói, thất nghiệp cộng thêm rủi ro thiên tai. Điển hình, các hoạt động nông nghiệp hay còn gọi là lao động thời vụ được xem là nguồn tăng thu nhập chính cho hộ gia đình không có đất canh tác, nhưng công việc này lại không thuận lợi và bị gián đoạn từ tháng 8 đến tháng 11 hàng năm khi lũ về. Các hộ nghèo thường phải vay mượn bởi

vì họ không có tiền tiết kiệm hay không có đủ tiền để trang trải cuộc sống hàng ngày trong suốt thời gian bị gián đoạn công việc lao động thời vụ (hay còn gọi là làm thuê) và kết quả là họ phải vay tiền với lãi suất rất cao. Trong mùa lũ, việc chăn nuôi cũng gặp khó khăn, bởi vì hộ nghèo không có thức ăn để chăn nuôi và cũng thiếu nơi khô ráo an toàn cho gia súc.

Hơn nữa, đánh bắt cá cũng được xem là hoạt động phổ biến của hộ gia đình trong mùa lũ, tuy nhiên do tình trạng khai thác cá quá mức cùng với tình trạng ô nhiễm hiện nay thì nguồn thủy sản này cũng dần ít đi. Chính vì vậy, tạo việc làm/tăng thu nhập cho các hộ gia đình nghèo trong vùng là một nhu cầu vô cùng cấp bách.

So với nhiều mô hình sinh kế mà dự án đang làm, mô hình trồng nấm phù hợp với điều kiện tạo thêm thu nhập cho các hộ gia đình, đặc biệt là hộ nghèo không có đất và mô hình cũng rất thích hợp để thực hiện trong điều kiện thiên tai tại bão lũ.

Mục tiêu

Mô hình trồng nấm bào ngư được xác định và được xem là mô hình mong đợi và mang lại thu nhập cho người dân nghèo. Mô hình này được thực hiện thông qua việc lập kế hoạch áp có sự tham gia của cộng đồng và cũng xuất phát từ nhu cầu cộng đồng. Mô hình nấm bào ngư đã được trồng tại các xã dự án trước khi chưa có dự án đến can thiệp, tuy nhiên ở giai đoạn này thì mô hình này được xem như không thành công.

Tiến trình thực hiện mô hình

- Mô hình trồng nấm bào ngư cho người nghèo là mô hình sinh kế mang tính đa dạng, mô hình được xây dựng thông qua việc lập kế hoạch ấp có sự tham gia. Cứ 3 tháng 1 lần, những hộ nghèo nằm trong vùng dễ bị tổn thương trong mỗi ấp được bình chọn để tiến hành lập kế hoạch ấp, trong đó gồm hoạt động trong lĩnh vực sinh kế – mô hình nấm bào ngư được chọn bởi người dân nghèo và họ tiến hành lên kế hoạch và ngân sách thực hiện. Tuy nhiên để đảm bảo tính sở hữu cao, nên người dân cần đóng góp 20% kinh phí so với tổng kinh phí hỗ trợ để mua phôi giống từ dự án.
- Câu lạc bộ trồng nấm bào ngư tổ nhóm do người hưởng lợi thành lập với khoảng từ 10 – 20 hộ/nhóm. Câu lạc bộ này cũng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trao đổi kinh nghiệm hay vấn đề kỹ thuật liên quan đến việc trồng nấm và đồng thời cũng nhận được sự hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp từ cán bộ hướng dẫn kỹ thuật. Cứ mỗi tháng câu lạc bộ trồng nấm này tiến hành họp chia sẻ kinh nghiệm 1 lần.
- Các thành viên của câu lạc bộ trồng nấm đều được tham gia tập huấn kỹ thuật cũng như cách trồng theo sự hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật. Tại các lớp tập huấn đều có mô hình trình diễn để các hộ gia đình có thể quan sát và học hỏi tận mắt, các kỹ thuật viên hướng dẫn bà con trong suốt quá trình trồng (khoảng 3 tháng).
- Bên cạnh đó, người dân cũng được dự án hỗ trợ dụng cụ chăm sóc nấm như các dụng cụ phun tưới, thùng mút sơ chế và cách đóng gói sản phẩm, làm sao sản phẩm không bị hư khi vận chuyển đến nơi tiêu thụ hay đến các chợ để bán. Những hoạt động khác liên quan đến công việc trồng nấm bào ngư phải được nhóm quyết định, bàn bạc và đánh giá theo quy trình của kế hoạch ấp.
- Dự án cũng hỗ trợ tạo cơ hội cho các đại lý buôn bán phôi giống thu mua các sản phẩm của hộ gia đình. Bên cạnh đó, thì dự án cũng tìm thấy được những thành viên trong câu lạc bộ trồng nấm có thể trở thành người thu mua sản phẩm từ các hộ gia đình trồng nấm và đồng thời người trồng nấm cũng có thể bán ở các chợ đầu mối địa phương, nếu như giá cả thu mua của thành viên thu mua không cao.

Yếu tố tạo nên thành công của mô hình

- Mô hình trồng nấm bào ngư dễ phổ cập cho người dân, nhất là những hộ nghèo không có đất sản xuất.
- Người nào cũng có thể chăm sóc và thu hoạch kể cả phụ nữ và người lớn tuổi, và được trồng trong nhà. Đây là phương pháp đơn giản và không đòi hỏi nhiều về sức lao động.
- Mô hình này chỉ yêu cầu diện tích mặt bằng nhỏ, các bịch phôi nấm có thể treo ở trong nhà hoặc dưới gầm sàn nhà. Sản phẩm nấm bào ngư được xem là một loại rau sạch, có hàm lượng dinh dưỡng cao và có thể chế biến thành nhiều món ăn khác nhau.
- Mô hình nấm bào ngư không gây hại đến môi trường như là không cần sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu.
- Nấm bào ngư không đòi hỏi phải tưới nhiều nước, vì vậy người dân có thể không quan ngại về vấn đề nước tưới tiêu hay rủi ro khi hạn hán. Điều kiện khí hậu của Việt Nam phù hợp cho nấm bào ngư phát triển. Hơn nữa, nấm bào ngư chỉ có 3 tháng thu hoạch và có thể làm quanh năm.
- Mô hình này cũng được người dân xác định là dễ làm, dễ thực hiện và đạt được lợi nhuận cao.

"Mô hình trồng nấm bào ngư dễ phổ biến rộng rãi cho người dân, nhất là những hộ nghèo không có đất sản xuất. Người nào cũng có thể chăm sóc và thu hoạch được kể cả phụ nữ và người lớn tuổi do công việc không có gì nặng nhọc và ở trong nhà. Hơn nữa, mô hình này không cần diện tích mặt bằng lớn, có thể treo ở trong nhà hoặc dưới gầm sàn nhà".

Ông Nguyễn Duy Nhất, Trưởng ấp Long Bình, xã Ô Long Vỹ, huyện Châu Phú, Tỉnh An Giang

"Trồng nấm bào ngư sau một tháng đã cho thu hoạch và kéo dài đến 4 tháng, do đó người dân có thu nhập hàng ngày để sinh sống, không như các mô hình khác, phải đến 3-4 tháng sau mới có thu nhập".

Ông Nguyễn Văn Hải, Chủ nhiệm CLB Nông dân ấp Long Bình, xã Ô Long Vỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

"Trong tháng 2/2009, khi mô hình trồng nấm bào ngư được khởi xướng, CARE hỗ trợ 6.000 bịch phôi giống cho 3 nhóm/câu lạc bộ trồng nấm tại xã Tân Kiều, Hưng Thạnh và Tân Công Sính (mỗi nhóm gồm 20 thành viên). Đến nay Hưng Thạnh vẫn duy trì tốt mô hình này. Riêng Tân Kiều đã phát triển thêm 5 nhóm trồng nấm đặc biệt là mở rộng mô hình ngoài vùng dự án. Với ước tính ban đầu, mức đầu tư với giá 4.000 VND/bịch phôi kể cả vốn và công lao động, lợi nhuận sẽ là 2.000 VND/bịch (đã trừ vốn đầu tư và công chăm sóc). Còn về giá cả thì dao động từ 15.000 VND - 25.000 VND/kg".

Ông Nguyễn Hoàng Dũng, ấp 1, xã Tân Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

Khuyến nghị nhằm duy trì và phát triển mô hình

- **Phát triển mô hình làm ăn theo tổ nhóm:** Từ trước đến nay người dân chỉ quen làm theo cách riêng lẻ hay còn gọi hộ gia đình nên khó có điều kiện trao đổi kinh nghiệm với nhau và thường gặp khó khăn trong khâu tiêu thụ sản phẩm. Nhưng để phát huy làm việc theo tổ nhóm thì cần thiết phải có một vài thành viên năng động, biết chữ và chịu khó tiếp thu các kiến thức về kỹ thuật từ cán bộ giảng dạy. Đồng thời nhóm cũng phải tự xây dựng một quy chế tổ nhóm nhằm đảm bảo cả về chia sẻ kinh nghiệm, khâu bán sản phẩm, bình ổn giá cả thị trường địa phương.
- **Phát triển thị trường tiêu thụ:** Dự án có hỗ trợ tạo cơ hội cho các đại lý buôn bán phối giống thu mua các sản phẩm của hộ gia đình hoặc giúp và khuyến khích một vài thành viên trong câu lạc bộ trở thành người thu mua sản phẩm từ tổ nhóm của mình mang bán cho các địa lý khác, tuy nhiên cần hỗ trợ sâu hơn cho các thành viên này trong khâu kỹ thuật về nấm, tạo cơ hội gặp gỡ và kinh doanh với các đại lý lớn, công ty hoặc tiếp cận các thị trường bên ngoài địa phương (ngoài tỉnh).



Mô hình trồng nấm bào ngư theo tổ nhóm tại Long Bình, xã Ô Long Vỹ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

Ảnh: Trần Trọng Thắng/Care



Người dân ấp Rọc Đò, xã Vĩnh Trị, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An đang phân tích và đánh giá nguồn lực của địa phương mình và đưa ra các hoạt động đề xuất cho kế hoạch ấp

Ảnh: Trương Thị Nga/Care

Các mô hình của tổ chức World Vision

Tên dự án	Giảm nhẹ tính dễ tổn thương do bão lũ gây ra tại Quảng Ngãi.
Thời gian thực hiện	Từ tháng 9/2005 đến tháng 9/2010.
Địa bàn dự án	50 thôn của 10 xã tại hai huyện Mộ Đức và Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
Đối tác	Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh, Sở và Phòng Giáo dục - Đào tạo tỉnh, huyện, Hội Chữ thập đỏ (tỉnh và huyện), Hội Phụ nữ (tỉnh, huyện và xã) và Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư (tỉnh và huyện).
Mục đích dự án	Giảm thiểu các tác động tiêu cực về kinh tế và xã hội do thiên tai gây ra tại tỉnh Quảng Ngãi.
Mục tiêu dự án	Nâng cao mức độ khắc phục các thiệt hại do bão lũ gây ra tại hai huyện Mộ Đức và Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Thông tin liên hệ:

Ông Ngô Văn Tín

Tổ chức World Vision Việt Nam

Dự án Giảm nhẹ tính dễ tổn thương do bão lũ gây ra tại Quảng Ngãi

Tầng 01, Khách sạn Hùng Vương, 45 Hùng Vương,

thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

ĐT, Fax: 055-3.710.147

DD: 0914 692 992

Email: ngo_van_tin@wvi.org

MÔ HÌNH

LẬP KẾ HOẠCH GIẢM NHẸ RỦI RO THIÊN TAI CÓ SỰ THAM GIA CỦA CẤP HỘ GIA ĐÌNH



Tập huấn Lập kế hoạch hộ gia đình tại xã Phổ Văn, huyện Đức Phổ, Tỉnh Quảng Ngãi
Ảnh: Ngô Văn Tín/World Vision

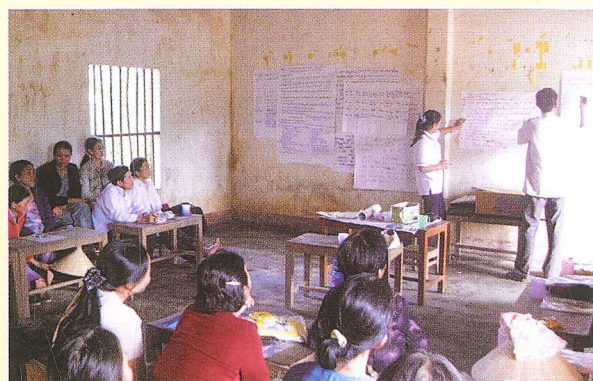
Bối cảnh

Việc lập kế hoạch giảm nhẹ rủi ro thiên tai có sự tham gia là một hoạt động thường thấy trong nhiều dự án về Quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng. Tuy nhiên, thông thường các kế hoạch này thường được lập ở những cấp huyện, xã hay ấp/thôn. Mặc dù người dân (có thể) được tham gia trong quá trình lập kế hoạch, hầu hết họ chưa có một kế hoạch hành động cụ thể và phù hợp hoàn toàn với nhu cầu và đặc điểm của gia đình mình.

Trong quá trình tham gia lập kế hoạch chung cho cộng đồng, tính sáng tạo, khác biệt của từng cá nhân có nhiều khả năng chưa được huy động một cách triệt để bởi những ý kiến cá nhân có thể sẽ bị bỏ qua nếu không phục tùng đa số.

Mục tiêu

Mô hình lập kế hoạch giảm nhẹ rủi ro thiên tai có sự tham gia của cấp hộ gia đình được thiết kế nhằm phần nào giải quyết những thiếu hụt trên.



Tập huấn Lập kế hoạch hộ gia đình tại xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
Ảnh: Ngô Văn Tín/World Vision

Tiến trình thực hiện mô hình

Mô hình này được thực hiện thông qua 3 bước chính:

- **Thiết lập mạng lưới cộng tác viên (CTV) thôn:** Các CTV thôn tham gia vào mô hình này được lựa chọn dựa theo những tiêu chí về phẩm chất, tuổi tác, năng lực bản thân và sự tín nhiệm. Trước hết họ phải là những người trong độ tuổi từ 25 đến 50, nhiệt tình, tích cực, có một trình độ văn hóa nhất định, có khả năng đọc viết tốt và tự tin biểu đạt ý kiến để sau này sẽ thuận lợi hơn trong việc tuyên truyền cho những người khác. Họ cũng có thể là những người hưởng lợi trực tiếp từ các hoạt động thuộc các đầu ra khác của dự án, hay cũng có thể ưu tiên lựa chọn những cá nhân là những thành viên đang sinh hoạt trong các chi hội đoàn thể tại thôn, xã. Dựa vào các tiêu chí trên, mỗi thôn cần chọn trung bình khoảng 02 người tùy vào từng địa bàn (lưu ý sự cân bằng giới tính, 50% nam giới và 50% nữ giới). Dựa vào danh sách do Ban dân chính đưa lên, UBND xã sẽ ra quyết định thành lập chính thức kèm bảng phân công vai trò, trách nhiệm của đội ngũ này.
- **Nâng cao năng lực về quản lý thiên tai cho mạng lưới CTV thôn:** Việc nâng cao năng lực quản lý thiên tai cho đội ngũ CTV thôn được thực hiện thông qua 03 hoạt động chính: (1) Tập huấn cho CTV thôn các kiến thức và kỹ năng cơ bản về thiên tai bao gồm quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng; mô hình lũ và kỹ năng báo cáo viên cộng đồng; (2) Tham gia hội thi báo cáo viên giảm nhẹ thiên tai giỏi trong toàn vùng dự án; và (3) Đứng lớp làm báo cáo viên để truyền thông về thiên tai.



Hội thảo Chính sửa Kế hoạch thôn Mỹ Khánh, Xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

Ảnh: Ngô Văn Tín/World Vision

(1) Tập huấn cho CTV thôn:

- Tập huấn 5 ngày về quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng Hội Chữ thập đỏ cùng phối hợp với dự án tổ chức. Ngoài ra, CTV còn làm hướng dẫn viên tại các lớp tập huấn lập kế hoạch hộ gia đình ngay tại thôn mà chính mình đang sinh sống. Đối với một số CTV thôn xuất sắc và có nhiều kinh nghiệm họ còn được huy động để đi hỗ trợ, kèm cặp cho các đồng nghiệp mới ở các địa phương khác hay tham gia trợ giảng tại các lớp tập huấn về quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng cho đội ngũ thanh niên xung kích xã.
- Tập huấn 01 ngày về mô hình lũ do Trung tâm Phòng tránh và Giảm nhẹ Thiên tai tỉnh Quảng Ngãi cùng phối hợp với dự án tổ chức. Trong buổi đầu, các CTV thôn được cung cấp các kiến thức sơ đẳng về khái niệm về lũ. Trong buổi sau, các CTV thôn thực hành việc đọc, kiểm tra và kiểm chứng các thông tin trong các bản đồ ngập lũ với thực tế bên ngoài.



Hội thi Báo cáo viên Giảm nhẹ thiên tai giỏi cấp Tỉnh.
Dự án VANGOCA tại tỉnh Quảng Ngãi

Ảnh: Ngô Văn Tín/World Vision

(2) Hội thi báo cáo viên giỏi:

Hội thi được Hội Chữ Thập đỏ tỉnh và huyện phối hợp cùng với dự án tổ chức trên quy mô toàn vùng dự án. Hội thi cấp tỉnh diễn ra trong 02 ngày với sự tham gia của khoảng 30 CTV thôn tiêu biểu được chọn lựa từ các xã tại các cuộc thi cấp xã, huyện. Hoạt động này giúp củng cố và tăng cường năng lực cho các CTV thôn nhằm tạo nên một đội ngũ báo cáo viên giảm nhẹ thiên tai nguồn vững chắc cho chính các địa phương sau khi dự án kết thúc.

(3) Truyền thông về thiên tai:

- Dự án mời đối tác là các cán bộ thuộc Hội Chữ thập đỏ huyện và tỉnh làm báo cáo viên cho các lớp này. Lớp tập huấn thường kéo dài trong 04 ngày với mục đích là cung cấp cho CTV thôn những kiến thức và kỹ năng về phương pháp tuyên truyền, truyền thông. Tại lớp tập huấn, các CTV thôn cũng sẽ được các báo cáo viên có kinh nghiệm hướng dẫn phương pháp soạn một kế hoạch bài giảng để lên lớp. Ngoài ra và quan trọng nhất là các CTV thôn sẽ có cơ hội tập giảng ngay tại lớp để rèn luyện thêm kỹ năng truyền thông của mình.
- Sau khi hoàn thành lớp học này, các CTV thôn sẽ trở thành một báo cáo viên có đủ khả năng và sự tự tin để có thể đứng lớp tuyên truyền, hướng dẫn cho các hộ gia

đình dễ bị tổn thương về các kiến thức phòng chống bão lụt, giảm nhẹ thiên tai, lập kế hoạch hộ gia đình. Ngoài các hoạt động được đề cập ở trên, mạng lưới CTV thôn hàng năm cũng được dự án tập huấn nhắc lại để củng cố kiến thức. Bên cạnh các hoạt động nâng cao năng lực liên quan trực tiếp đến quản lý thiên tai, các CTV thôn còn được tập huấn về các kiến thức và kỹ năng bổ trợ khác như: phát triển cộng đồng, giao tiếp trước đám đông, giám sát các hoạt động dự án, v.v...

- **Lập kế hoạch giảm nhẹ rủi ro thiên tai cấp hộ gia đình:** Những hộ gia đình nghèo, sống trong các vùng dễ bị tổn thương như ven sông, ven biển, vùng trũng thấp là những đối tượng được ưu tiên tham gia vào việc tập huấn lập kế hoạch giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Những lớp tập huấn như thế này thường diễn ra trong 01 ngày ngay tại thôn dưới sự hướng dẫn của các CTV thôn. Tại các lớp tập huấn, những người tham gia sẽ được CTV thôn trang bị một số kiến thức, khái niệm cơ bản về quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng, tìm hiểu về những hiểm họa chính thường gặp tại thôn và được hướng dẫn tự đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng của mình và dựa vào đó để tự lên kế hoạch giảm nhẹ rủi ro thiên tai cho chính gia đình mình. Kế hoạch giảm nhẹ rủi ro thiên tai là một công cụ cơ bản và quan trọng trong việc nhắc nhở mỗi thành viên trong gia đình cần phải làm những công việc gì trước, trong và sau thiên tai. Qua đó, kế hoạch sẽ giúp hộ chủ động chuẩn bị phòng ngừa, ứng phó khi có thiên tai xảy ra nhằm bảo vệ an toàn tính mạng và tài sản trong chính gia đình của hộ. Ngoài ra kế hoạch cũng chỉ cho hộ cần phải làm những gì để tự khắc phục những thiệt hại có thể có nếu thiên tai xảy ra trong khả năng của hộ trước khi yêu cầu người ngoài hay cấp trên trợ giúp. Kế hoạch này được treo trên tường nhà của hộ. Nó thường được cập nhật, chỉnh sửa hay làm mới thông tin hàng năm để phù hợp hơn những sự thay đổi thực tế.

Yếu tố tạo nên thành công của mô hình

- Cách tiếp cận dựa vào cộng đồng:** Mô hình đảm bảo sự tham gia từ dưới lên, các hộ gia đình tự xác định, đánh giá và phân tích những rủi ro có thể có khi thiên tai xảy ra cũng như những khả năng có thể sử dụng từ đó tự lên kế hoạch, tự phân công công việc để thực hiện và tự giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch để từ đó có thể điều chỉnh. Ngoài ra, các kế hoạch này còn là cơ sở quan trọng để lồng ghép vào kế hoạch cấp thôn và xã.
- Nâng cao nhận thức của người dân:** Qua các hoạt động tập huấn, người dân có thêm nhiều kiến thức trong công tác phòng chống bão lũ, giảm nhẹ thiên tai từ đó giúp họ biết làm gì để tự bảo vệ chính mình và gia đình mình. Đối với các CTV thôn, hoạt động này cũng góp phần lớn trong việc nâng cao năng lực cho chính họ, đội ngũ CTV thôn đều có thể tự tổ chức các hoạt động truyền thông trong thôn xóm của mình và lồng ghép vào trong các cuộc hội họp của thôn. Các CTV cảm thấy tự tin hơn khi làm việc trước đám đông, như thông qua tập huấn, kỹ năng giao tiếp, thuyết trình trước cộng đồng được nâng cao, họ trở nên mạnh dạn hơn để có thể điều hành tập huấn lại cho bà con một cách rành mạch, rõ ràng.
- Chi phí thấp:** Mô hình này còn có một ưu điểm nổi trội đó là tiêu tốn rất ít chi phí, do đó khả năng nhân rộng và tính bền vững của nó rất cao, nhất là khi dự án kết thúc.

"Từ khi tham gia làm CTV thôn, bản thân tôi đã mạnh dạn hơn, tiếp cận một số công việc trong cuộc sống cũng nhanh hơn, đặc biệt mỗi lần vận động người dân tham gia làm việc gì cũng dễ dàng hơn".

Anh Huỳnh Ngọc Thanh, CTV thôn Tân Định, xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức

"Người dân được trang bị kiến thức cơ bản về hiểm họa, thảm họa; được nâng cao nhận thức về thiên tai bão lũ; tự đánh giá tình hình của hộ; thực hiện lập kế hoạch hộ thể hiện sự phân công công việc của các thành viên trong gia đình, ai làm việc gì ở những thời điểm trước, trong và sau thiên tai phù hợp với khả năng từng người và đề xuất những công việc ngoài khả năng của hộ cần phải nhờ đến cộng đồng, thôn, xã hỗ trợ. Qua đây, việc phòng ngừa, ứng phó và nhanh chóng khắc phục hậu quả thiên tai của hộ được chủ động hơn".

Anh Nguyễn Văn Hường, Trưởng Ban chỉ đạo dự án xã Phổ Thuận, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

"Hoạt động này giúp người dân biết khắc phục khó khăn, nâng cao ý thức phòng tránh, lường trước những thảm họa thiên tai đáng tiếc, làm tăng sự đoàn kết cộng đồng, chia sẻ sự mất mát và có điều kiện tương trợ lẫn nhau".

Ông Ngô Minh Đường, Phó BCD dự án xã Phổ Quang, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi



Tập huấn Lập kế hoạch hộ gia đình tại xã Đức Minh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

Ảnh: Ngô Văn Tín/World Vision

Khuyến nghị nhằm duy trì và phát triển mô hình

- **Việc lựa chọn người tham gia với vai trò là CTV thôn:** Các CTV thôn ngoài vai trò là một người thúc đẩy tại cộng đồng, họ còn bận rộn với công việc mưu sinh hằng ngày, nên đôi lúc cũng rất khó để huy động họ tham gia vào mô hình này. Vì vậy cần phải khuyến khích động viên và đôi lúc cũng cần ưu tiên họ trong một số trường hợp, ví dụ như cần có những hỗ trợ tương đối cho họ cả về mặt kinh phí, công cụ lẫn những cơ hội được giao lưu học tập nâng cao kiến thức kỹ năng (tham gia tập huấn, tập huấn lại, hội thi, chia sẻ kinh nghiệm tại các hội thảo, diễn đàn, tham gia các chuyến tham quan học tập kinh nghiệm...).
- **Cần có danh sách CTV dự phòng:** Trong quá trình triển khai, do bận rộn công việc gia đình hay vì những lý do cá nhân khác, một số CTV thôn không còn tiếp tục tham gia nữa. Do đó cần có danh sách CTV thôn dự phòng, kế cận để trong trường hợp có một người nghỉ thì phải thay thế ngay.
- **Chọn thời điểm thích hợp:** Để tập huấn cho các hộ gia đình: tham gia tập huấn trọn một ngày đôi khi là điều không dễ đối với người dân nếu được tổ chức vào dịp mùa màng, lễ hội. Do đó, để huy động sự tham gia tích cực của người dân vào các hoạt động này thì cần tránh tổ chức tập huấn vào vụ mùa, lễ hội.
- **Phối hợp hoạt động và giám sát:** CTV thôn và Ban chỉ đạo dự án xã cần phối hợp để tổ chức giám sát định kỳ, đặc biệt là trước, trong và sau mùa mưa bão việc áp dụng các kế hoạch của hộ gia đình để phát huy hiệu quả tối đa. Các kế hoạch hộ gia đình cần được rà soát và chỉnh sửa để cập nhật thông tin ít nhất là sau mỗi hai năm.
- **Lồng ghép vào các chương trình hành động** của các đoàn thể cơ sở công tác nâng cao nhận thức về quản lý thiên tai cho hộ dân và cán bộ để có thể giảm bớt kinh phí và mang tính bền vững lâu dài.



Đội ngũ cộng tác viên thôn của các xã Đức Lợi, Đức Thắng, Đức Chánh, Đức Minh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
 Ảnh: Ngô Văn Tín/World Vision

MÔ HÌNH LỒNG GHÉP PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PHÒNG NGỪA THIÊN TAI VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA CHO HỌC SINH



Lễ tổng kết Chương trình Phòng ngừa thiên tai và trường học tại huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi
Ảnh: Ngô Văn Tín/World Vision

Bối cảnh

Huyện Mộ Đức và Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi là những địa phương thường có nhiều trường hợp trẻ em bị thương hoặc chết đuối khi thiên tai xảy ra. Mặc dù các địa phương đều có những hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức nhưng với đặc thù về thể chất, sự nhận thức và lứa tuổi, khối lượng cũng như nội dung và phương pháp truyền tải thông tin đến nhóm trẻ em cần phải có những đặc thù riêng.

Mục tiêu

Mô hình “lồng ghép phổ biến kiến thức phòng ngừa thiên tai vào các hoạt động ngoại khóa cho học sinh” là một cố gắng nhằm giải quyết vấn đề trên. Mô hình này tập trung vào mục đích bảo vệ trẻ em khỏi những tác động xấu của thiên tai, góp phần vào việc giảm thiểu những thương vong.

Tiến trình thực hiện mô hình

- Xây dựng kế hoạch hành động chi tiết và ký thỏa thuận hợp tác giữa dự án

và Sở Giáo dục đào tạo (GD-ĐT) tỉnh: Sở GD-ĐT tỉnh và Phòng GD-ĐT huyện được xem là đối tác chính của dự án trong việc phối hợp cùng dự án triển khai được mô hình này. Trước hết hai bên cùng thảo luận và thống nhất một kế hoạch hành động chi tiết. Dựa vào kế hoạch các bên xây dựng nên ký một biên bản thỏa thuận chung. Sau khi biên bản được ký kết, tùy vào tính chất và quy mô của mỗi hoạt động mà Sở GD-ĐT hoặc sẽ tự lên lịch tổ chức các hoạt động hoặc sẽ có công văn chỉ đạo các Phòng GD-ĐT ở các huyện thực hiện các hoạt động tại địa phương mình.

- **Nâng cao năng lực về thiên tai cho đội ngũ giáo viên tổng phụ trách Đội và giáo viên chủ nhiệm:** Mỗi trường học sẽ cử một giáo viên tổng phụ trách Đội tham gia chính vào mô hình này. Chuyên viên của Sở có nhiều kinh nghiệm trong công tác tập huấn về phòng ngừa thiên tai sẽ làm báo cáo viên hướng dẫn cho các giáo viên tổng phụ trách Đội và giáo viên chủ nhiệm của các trường. Nội dung tập huấn sẽ chú trọng vào hai điểm chính: phương pháp và nội dung về phòng tránh thiên tai qua 08 chủ đề trong tập tài liệu “Giới thiệu về phòng ngừa thảm họa cho học sinh tiểu học” và “Tài liệu hướng dẫn thực hiện Chương trình phòng ngừa thảm họa cho học sinh tiểu học”. Thú vị hơn nữa là các hoạt động như: các trò chơi, những bài hát, điệu hò về dân gian, tiểu phẩm vui, v.v... chứa các thông điệp về phòng ngừa thiên tai cũng được đưa vào buổi tập huấn để giáo viên có thể thực hành và sau này áp dụng trong các hoạt động mà mình thực hiện.

- **Triển khai việc lồng ghép phổ biến kiến thức phòng ngừa thiên tai cho các em học sinh:** Sau khi các giáo viên tổng phụ trách Đội và giáo viên chủ nhiệm được tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng, họ sẽ tiến hành lồng ghép phổ biến kiến thức về phòng ngừa thiên tai cho các em học sinh tại trường học mà mình đang công tác. Việc lồng ghép này được thực hiện dưới nhiều hình thức:

Hình thức 1: Dùng trọn vẹn một tiết ngoại khóa để giảng dạy kiến thức về phòng ngừa thiên tai (có hỗ trợ một ít kinh phí từ dự án).

Trong các hình thức lồng ghép tuyên truyền thì hình thức này được tổ chức một cách bài bản hơn cả. Để tiến hành, các trường học tiến hành các công việc cụ thể như sau:

Thành lập Ban chỉ đạo

Ban này gồm có các thành viên sau: Hiệu trưởng, hiệu phó, giáo viên tổng phụ trách Đội và tất cả các giáo viên chủ nhiệm của toàn trường. Nhiệm vụ của trưởng và phó Ban (hiệu trưởng & hiệu phó) là điều hành, chỉ đạo chung về hoạt động ngoại khóa, trong khi đó giáo viên tổng phụ trách Đội là người sẽ điều hành chính việc giảng dạy, lồng ghép phổ biến kiến thức về phòng ngừa thiên tai cho các em học sinh trong các buổi ngoại khóa mà mình đảm nhiệm. Giáo viên chủ nhiệm sẽ thực hiện vai trò của mình chủ yếu trong Hình thức 5 & 6.

Giáo viên tổng phụ trách sẽ lên thời khóa biểu các hoạt động ngoại khóa

Mỗi tuần sẽ có một tiết được thực hiện lồng ghép với giờ sinh hoạt Đội. Mỗi tiết sinh hoạt sẽ có một lớp tham gia. Mỗi năm học sẽ chọn từ 1-2 khối học sinh tham gia

(cấp Tiểu học thường là khối học sinh lớp 4, 5 và khối học sinh 6, 7, 8 ở cấp Trung học Cơ sở. Sở dĩ không chọn khối học sinh nhỏ hơn và lớn hơn là vì các em một là quá nhỏ không thể tự bảo vệ mình được mà cần có sự hỗ trợ của người lớn hoặc là đã có đủ khả năng để tự ý thức và bảo vệ được bản thân mình). Nội dung nhằm triển khai hướng dẫn 06 bài học về phòng ngừa thảm họa trong tập tài liệu "Giới thiệu về phòng ngừa thảm họa cho học sinh tiểu học".

Hình thức 2: Nội dung các bài học được thực hiện dưới hình thức thảo luận nhóm, qua các bài hát, các trò chơi, biểu diễn tiểu phẩm để các em học sinh tìm hiểu kiến thức, liên hệ với thực tế cuộc sống ở địa phương, từ đó rút ra những thông điệp, những bài học cho bản thân.

Hình thức 3: Dùng khoảng 15 phút trong tiết học ngoại khóa để lồng ghép phổ biến cùng nội dung trên.

Hình thức 4: Mở đĩa có chứa các bài hát mang những thông điệp về phòng ngừa thiên tai trong giờ ra chơi hoặc trước giờ chào cờ để các em học sinh có thể nghe.

Hình thức 5: Đặc biệt vào các tháng cận và trong mùa mưa bão, Giáo viên Tổng phụ trách Đội dành khoảng 15 phút trong giờ chào cờ để nhắc nhở các em học sinh về tình hình thiên tai và cách phòng tránh, ứng phó.



Thao giảng ngoại khóa tại Trường THCS Trần Hưng Đạo, tỉnh Quảng Ngãi

Ảnh: Ngô Văn Tín/World Vision

Hình thức 6: Giáo viên chủ nhiệm thực hiện lồng ghép nội dung phòng ngừa thiên tai trong các giờ sinh hoạt lớp và tại các buổi họp với cha mẹ học sinh vào đầu, giữa và cuối mỗi học kỳ.

Hình thức 7: Học sinh và phụ huynh cam kết với giáo viên chủ nhiệm tự bảo vệ bản thân, bảo vệ con em mình và học trò của mình trong mùa mưa bão (không để con em mình đùa nghịch khi có lũ lụt hoặc đi tắm sông, tắm biển mà không có người lớn đi kèm).

Yếu tố tạo nên thành công của mô hình

- **Mô hình tạo cho các em học sinh một bầu không khí học tập vui tươi thoải mái:** Hiện nay trong hầu hết các trường học đều có hai hoạt động giáo dục song song: hoạt động giáo dục nội khóa và hoạt động ngoại khóa. Hoạt động ngoại khóa thường được xem là hoạt động “học mà chơi, chơi mà học”. Nó rèn luyện cho các em học sinh các kỹ năng học tập, kỹ năng sinh hoạt tập thể thông qua các nội dung như: giáo dục pháp luật, giáo dục truyền thống, tổ chức các hoạt động vui chơi, thể dục thể thao, văn nghệ và một nội dung khác không thể thiếu tại các trường học hiện nay đó là giáo dục về phòng ngừa thiên tai và phòng chống tai nạn thương tích.
- **Mô hình được thực hiện một cách bài bản, có sự phân công, chỉ đạo rõ ràng từ trên xuống.** Hàng năm vào đầu mỗi năm học, nhà trường đều xây dựng kế hoạch và nhiệm vụ cho năm học mới. Bên cạnh nhiệm vụ chính là thực hiện việc dạy và học theo chương trình chính khóa thì việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động ngoài giờ lên lớp cũng là xem là một nhiệm vụ quan trọng cần đưa vào kế hoạch để triển khai. Kế hoạch của toàn năm

học của mỗi trường sẽ được gửi lên Phòng GD-ĐT huyện phê duyệt. Hàng tháng, hiệu trưởng và các bộ phận của nhà trường đều có các kế hoạch cụ thể để triển khai đến các cán bộ giáo viên của nhà trường để thực hiện. Năm bắt được những điều trên, Dự án đã phối kết hợp với ngành giáo dục (Sở và Phòng GD-ĐT) để đưa nội dung phòng ngừa thiên tai vào trong học đường mà đối tượng đích là các em học sinh do vậy tạo ra hiệu quả rất cao.

- **Nâng cao nhận thức của các em học sinh:** Qua các buổi sinh hoạt ngoại khóa các em đã được tham gia vào các hoạt động như các trò chơi, sáng tác các bài hát, điệu hò với chủ đề phòng ngừa thiên tai, v.v... các hoạt động này đã góp phần nâng cao nhận thức của các em mà trước đây các em chưa có cơ hội để tiếp cận.



Cuộc thi vẽ tranh Phòng ngừa thiên tai tại Trường THCS Đức Thắng, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi

Ảnh: Ngô Văn Tín/World Vision



Hoạt động ngoại khóa tại Trường Tiểu học Phổ Thuận 1, xã Phổ Thuận, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Ảnh: Ngô Văn Tín/World Vision

“Học sinh đã được trang bị những kiến thức cơ bản trong phòng ngừa rủi ro thiên tai thông qua các tiết mục văn nghệ, hò vè, hái hoa dân chủ, trò chơi và hội thi”.

Anh Nguyễn Văn Hùng, PCT UBND xã Phổ Thuận kiêm Trưởng Ban chỉ đạo Dự án xã, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Nâng cao sự phối hợp ứng phó:** Giữa các thành viên trong gia đình, đặc biệt là những gia đình có trẻ em, các hộ gia đình đã biết lập ra kế hoạch trong đó có phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong gia đình mình sao cho phù hợp với khả năng của từng người.
- **Góp phần thay đổi cách dạy và học của thầy và trò trong các buổi sinh hoạt ngoại khóa:** Cách dạy và học truyền thống theo đó thầy cô chỉ đơn thuần truyền đạt kiến thức, không có sự tương tác qua lại giữa thầy và trò đã được phần nào thay đổi theo hướng tích cực hơn theo hướng lấy các em học sinh làm trọng tâm.

“Chương trình đã làm thay đổi hành vi của các em đối với thiên tai, nâng cao nhận thức và sự hiểu biết về nguyên nhân gây ra thiên tai và biết cách phòng ngừa và ứng phó thiên tai để bảo vệ bản thân, gia đình và các em nhỏ. Chương trình cũng nâng cao kỹ năng giảng dạy của giáo viên khi áp dụng phương pháp lấy học sinh làm trung tâm, khuyến khích các em trở thành những công dân có trách nhiệm, tự tin, biết quan tâm đến người khác và môi trường xung quanh”.

Đánh giá của Sở GD-ĐT tỉnh Quảng Ngãi tại Hội thảo Chia sẻ Kinh nghiệm Thực hiện Dự án VANGOCA



Lễ tổng kết Chương trình Phòng ngừa thiên tai dựa vào trường học tại trường Tiểu học số 1 Phổ Thuận, xã Phổ Thuận, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Ảnh: Ngô Văn Tín/World Vision

- **Góp phần giảm thiểu những trường hợp trẻ em bị thương vong vì đuối nước, một vấn đề thường gặp đối với hầu hết các em ở nông thôn.**

“Trước đây mỗi dịp khai giảng năm học mới, thầy cô giáo ngoài việc dạy học còn thêm nỗi lo học sinh tắm sông tắm suối, nguy hiểm rình rập. Vài năm gần đây thì không còn nữa vì qua chương trình đào tạo, nâng cao nhận thức về phòng tránh thiên tai, hành vi của bọn trẻ đã từng bước thay đổi. Trời mưa gió không đi ra đường là đã giảm được một mối nguy hiểm. Mà ở nông thôn, cây cối đổ ngã, gió lốc làm sập nhà cửa rất hay xảy ra”.

Thầy giáo Nguyễn Đức Thịnh, giáo viên tổng phụ trách Đội trường THCS Phổ Thuận, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

“Qua đợt học tập lần này, chúng em đã biết cách phòng tránh thiên tai. Em sẽ tuyên truyền cho người thân và mọi người xóm giềng những điều mình đã học được để mọi người biết cách ứng phó với thiên tai để bảo vệ được bản thân”.

Em Trần Thị Lệ Cơ, học sinh Trường THCS Đức Minh, xã Đức Minh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi chia sẻ ước muốn của mình

Khuyến nghị nhằm duy trì và phát triển mô hình

- **Cơ sở vật chất còn thiếu:** Hiện nay cơ sở vật chất ở các nhà trường nông thôn chỉ đủ phòng để dạy học chính khóa, chưa có phòng học đa năng để tổ chức các hoạt động ngoại khóa. Do đó, sẽ rất khó khăn mỗi khi tiến hành hoạt động ngoại khóa gặp trời mưa gió. Trở ngại trên chỉ có thể được khắc phục bằng cách giáo viên tổng phụ trách Đội linh hoạt sắp xếp thời khóa biểu ngoại khóa vào đầu mùa mưa để có thể chuyển tải các nội dung đến các em học sinh thuận lợi hơn. Bên cạnh đó để các trường thực hiện tốt mô hình này, phía dự án cũng cần có những hỗ trợ thiết yếu về dụng cụ và trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học như: bộ tranh lật, tài liệu cho cả học sinh và giáo viên, loa cầm tay, băng đĩa, v.v... Hiện tại dự án chỉ đang sử dụng một tài liệu hướng dẫn của giáo viên Tiểu học cho cả giáo viên Tiểu học và THCS. Do đó, cần biên soạn tài liệu riêng cho giáo viên THCS để nội dung hướng dẫn phù hợp hơn với tâm lý, lứa tuổi của học sinh THCS.
- **Sự chỉ đạo và điều phối từ Ban giám hiệu:** Ban giám hiệu nhà trường cần phải có sự chỉ đạo, tổ chức hoạt động ngoại khóa ở các nhà trường một cách nghiêm túc, đưa vào kế hoạch cụ thể, bố trí thời gian, địa điểm, phân công người phụ trách; cần kiểm tra thường xuyên việc chấp hành những quy định về phòng ngừa thiên tai và phòng chống tai nạn trong và ngoài nhà trường.
- **Giáo viên Tổng phụ trách đội cần nhiệt tình và nắm vững kiến thức và kỹ năng truyền đạt bài giảng:** Là người chịu trách nhiệm chính thực hiện hoạt động này tuy

nhien các giáo viên tổng phụ trách không chủ nhiệm một lớp học cụ thể nào mà chỉ dạy mỗi lớp một tiết trong giờ sinh hoạt, do vậy đội ngũ giáo viên tổng phụ trách đội và giáo viên chủ nhiệm cần được tập huấn nhắc lại, tập huấn nâng cao và được đánh giá định kỳ hàng năm để bảo đảm chất lượng giảng dạy và kịp thời bổ sung nếu có sự thay đổi vai trò giáo viên ở mỗi năm.

- **Lập danh bạ điện thoại gia đình học sinh:** Theo lớp để kịp thời thông tin và trao đổi đến các bậc cha mẹ học sinh khi cần thiết.
- **Lồng ghép vào chương trình giảng dạy chính thức:** Ngành giáo dục nên đưa nội dung lồng ghép kiến thức về phòng ngừa thiên tai cho học sinh vào chương trình giảng dạy chính thức ở cấp Tiểu học và THCS trong các buổi học ngoại khóa và có tiêu chí cụ thể đánh giá đi kèm. Cần đào tạo đội ngũ giáo viên nòng cốt về phòng ngừa thiên tai ở mỗi trường để các trường có thể chủ động triển khai mô hình này hiệu quả hơn.



Buổi tổng kết Chương trình Phòng ngừa thiên tai đưa vào trường học tại trường tiểu học Phổ Quang, xã Phổ Quang, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Ảnh: Ngô Văn Tín/World Vision

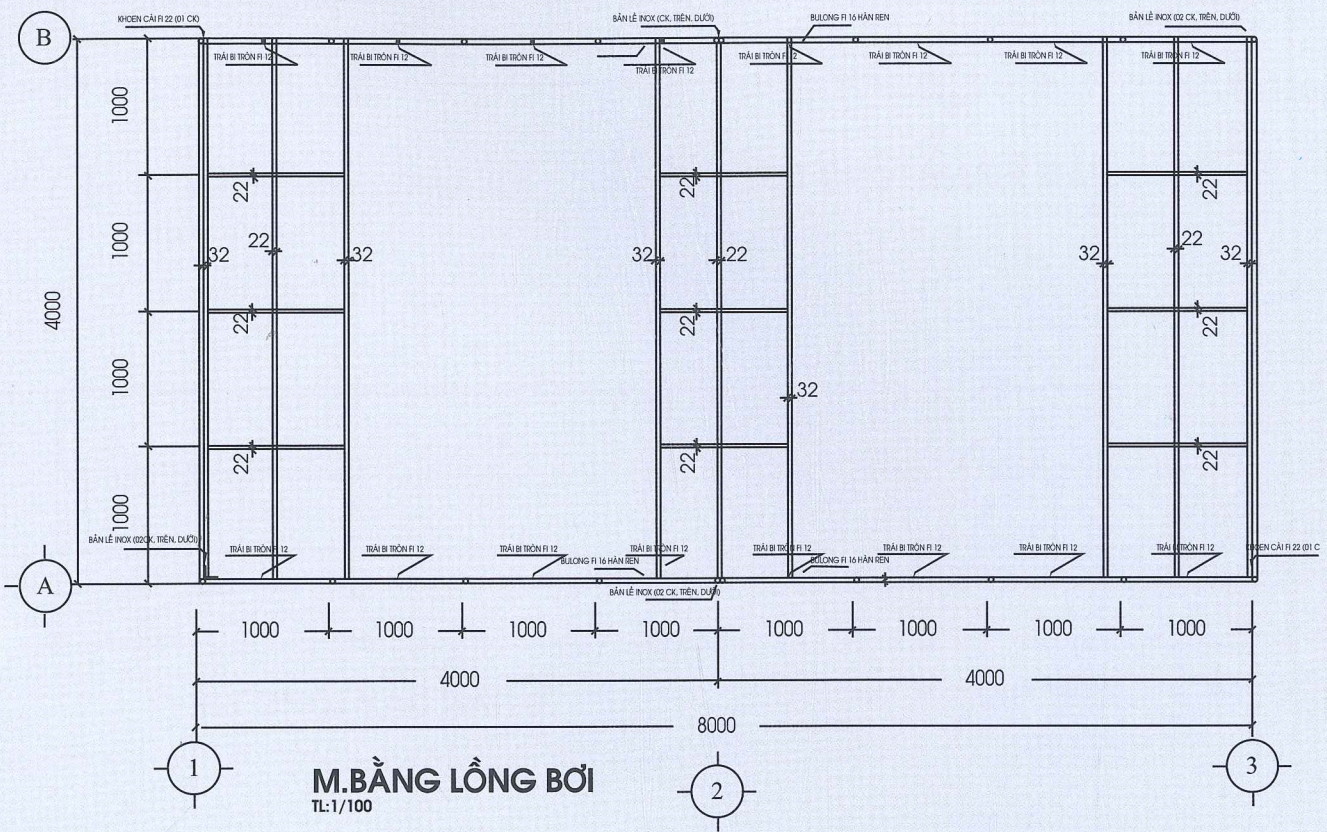
PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH 20 CHỦ ĐỀ CỦA CÂU LẠC BỘ “SỐNG CHUNG VỚI LŨ”

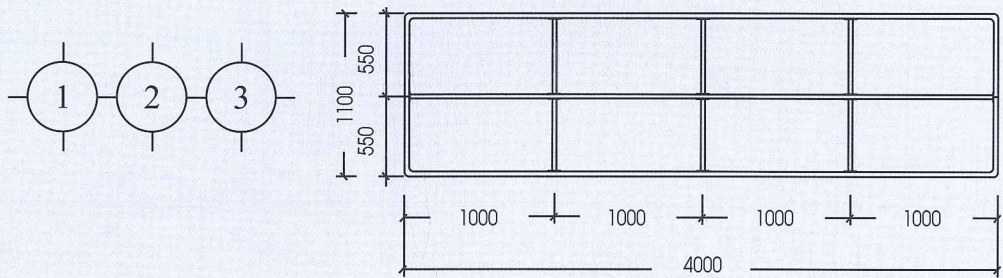
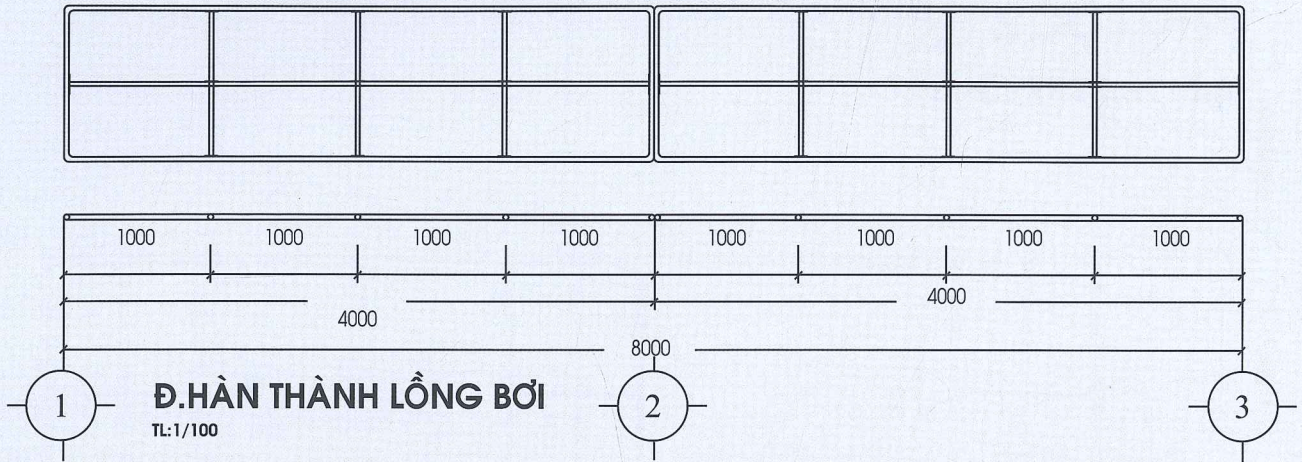
- Bài 1: Lũ sông Mê Công ở Việt Nam
- Bài 2: Tác động tiêu cực của lũ
- Bài 3: Thành lập Ban Quản lý lũ lụt
- Bài 4: Xác định trung tâm sơ tán
- Bài 5: Tiết kiệm tiền và gạo
- Bài 6: Cần làm gì sau khi nhận được thông tin cảnh báo lũ
- Bài 7: Gia cố nhà cửa trước khi lũ đến
- Bài 8: Sơ tán an toàn và chăm sóc phụ nữ mang thai
- Bài 9: Biện pháp bảo vệ trẻ em trong mùa lũ
- Bài 10: Đảm bảo nguồn nước sạch để sử dụng trong mùa lũ
- Bài 11: Đảm bảo hạt giống và cây giống an toàn
- Bài 12: Bảo vệ an toàn cho gia súc gia cầm trong mùa lũ
- Bài 13: Bảo vệ ao cá
- Bài 14: Chăm sóc sức khỏe ban đầu
- Bài 15: Vệ sinh và sức khỏe phụ nữ
- Bài 16: Vệ sinh môi trường và vệ sinh cá nhân
- Bài 17: Sử dụng dung dịch bù nước khi mắc bệnh tiêu chảy
- Bài 18: Chia sẻ công việc giữa nam giới và nữ giới
- Bài 19: Dự trữ lương thực trong mùa lũ
- Bài 20: Sửa chữa cơ sở hạ tầng và vệ sinh môi trường

PHỤ LỤC 2

MẪU THIẾT KẾ LỒNG BƠI



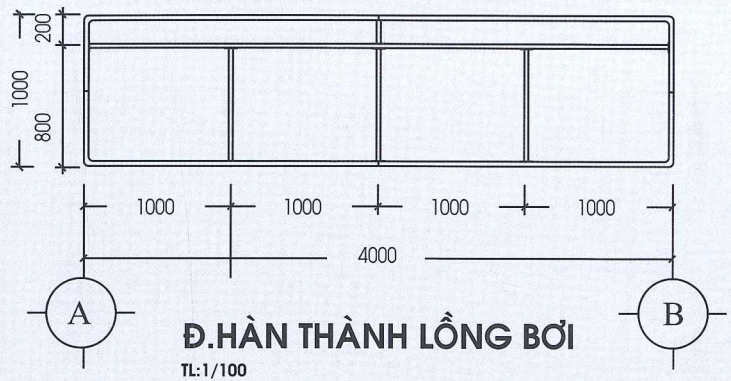
M. BÀNG LỒNG BƠI
 TL: 1/100



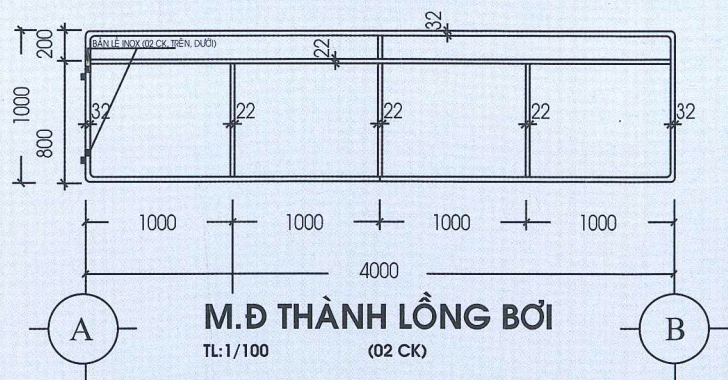
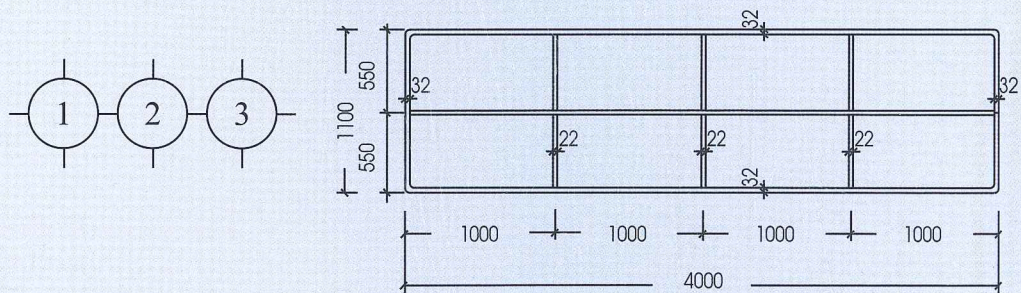
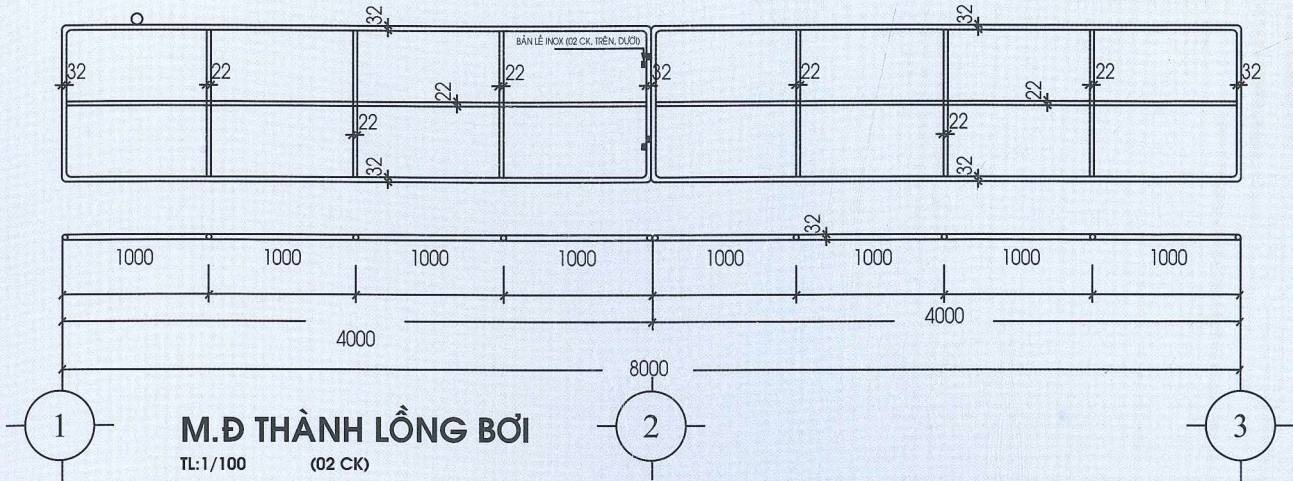
Đ.HÀN ĐÁY LỒNG BƠI
TL:1/100

GHI CHÚ:

- Đường hàn liên tục xung quanh chu vi ống inox ϕ 32 và ϕ 22.
- Bán kính uốn ống inox R: 25cm.
- Bulong ϕ 16 bản đáy, uốn cong góc vuông 90
- Ống inox ϕ 32
- Ống inox ϕ 22



Đ.HÀN THÀNH LỒNG BƠI
TL:1/100





Australian Government
Aid Program

Dự án này được hỗ trợ bởi Chính phủ Ô-xtrây-li-a



Tổ chức CARE Quốc tế tại Việt Nam
66 Xuân Diệu, Tây Hồ, Hà Nội
ĐT: 04 - 37161930
Fax: 04 - 37161935



Oxfam Anh tại Việt Nam
22 Lê Đại Hành, Hà Nội
ĐT: 04 - 39454362
Fax: 04 - 39454365
Email: ogb-vietnam@oxfam.org.uk



Tổ chức World Vision Việt Nam
Tầng 04, Tòa nhà HEAC-A
14, 16 Hàm Long, Hà Nội
ĐT: 04 - 39439920
Fax: 04 - 39439921
Website: www.worldvision.org